

ĐỀ 1

MA TRẬN THIẾT KẾ ĐỀ KIỂM TRA.

Chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Tổng
	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
Số nguyên	2 0,5						2 0,5
Phân số	7 1.75			2 3.75		1 1.0	10 6,5
Góc	2 0,5		1 0,25			1 2.25	4 3
Tổng	11 2,75		3 4.0		2 3.25		16 10

ĐỀ THI HỌC KỲ II-

Môn: Toán- Lớp 6

Thời gian: 90 Phút (Không kể giao đề)

	<u>Điểm</u>	<u>Nhận xét của Giáo viên</u>
Họ tên:.....		
Lớp:.....		

A. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (3 điểm)

Em hãy khoanh tròn vào một trong các chữ cái A,B,C,D ứng với mỗi câu trả lời đúng nhất:

Câu 1: Kết quả của phép tính $(-2)^4$ là:

- A. -8 B. 8 C. -16 D. 16

Câu 2: Kết quả của phép tính $2 \cdot (-3) \cdot (-8)$ là:

- A. 48 B. 22 C. -22 D. -48

Câu 3: Cho $\frac{x}{7} = \frac{6}{21}$, số nguyên x cần tìm là:

- A. x=6 B. x=3 C. x=2 D. x=7

Câu 4: $\frac{3}{4}$ giờ bằng:

- A. 30 phút B. 45 phút C. 75 phút D. 20 phút

Câu 5: Một ngày bạn An dành 3 tiếng để làm bài tập về nhà, 8 tiếng để ngủ. Hỏi thời gian bạn An làm bài tập về nhà chiếm mấy phần của ngày ?

- A. $\frac{1}{8}$ B. $\frac{1}{3}$ C. $\frac{3}{2}$ D. $\frac{2}{3}$

Câu 6: Cho $x = \frac{-2}{5} + \frac{1}{3}$ là :

- A. $\frac{1}{15}$ B. $\frac{-1}{15}$ C. $\frac{-11}{15}$ D. $\frac{11}{15}$

Câu 7: Kết quả của phép chia: $\frac{9}{5} : \frac{3}{15}$ là:

- A. -9 B. 3 C. -3 D. 9

Câu 8: Giá trị của biểu thức $\frac{(-4)^2}{5}$ là:

- A. $\frac{-16}{5}$ B. $\frac{-8}{5}$ C. $\frac{16}{5}$ D. $\frac{16}{25}$

Câu 9: Phân số $\frac{-7}{25}$ viết dưới dạng dùng ký hiệu % là:

- A. -25% B. -7% C. -175% D. -28%

Câu 10: Khi nào thì $xOy + yOz = xOz$?

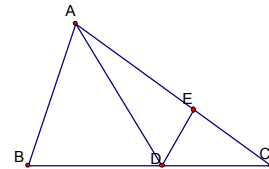
- A. Khi tia Ox nằm giữa hai tia Oy, Oz. B. Khi tia Oy nằm giữa hai tia Ox, Oz.
C. Khi tia Oz nằm giữa hai tia Ox, Oy. D. Cả A, B, C.

Câu 11: Hai góc phụ nhau là hai góc có tổng số đo bằng:

- A. 90^0 B. 180^0 C. 60^0 D. 120^0

Câu 12: Số tam giác có ở hình bên là:

- A. 3 B. 4 C. 5 D. 6



B. TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 13: (2.5 điểm) Tính giá trị của biểu thức :

a)
$$A = \frac{-7}{8} \cdot \frac{5}{9} - \frac{4}{9} \cdot \frac{7}{8} + 5 \frac{7}{8}$$

b)
$$B = \frac{\frac{2}{3} + \frac{2}{5} - \frac{2}{9}}{\frac{4}{3} + \frac{4}{5} - \frac{4}{9}}$$

Câu 14 : (1.25 điểm) Tìm x biết : $\frac{4}{7}x = \frac{9}{8} - 0,125$.

Câu 15: (2.25 điểm) Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox vẽ tia Oy, Ot sao cho $xOt = 50^0$, $xOy = 100^0$.

- a) Tia Ot có nằm giữa 2 tia Ox, Oy không?

b) So sánh góc tÔy và xÔt

c) Tia Ot có là tia phân giác của góc xÔy không ? Vì sao ?

Câu 16: (1 điểm) *Tính nhanh tổng:*

$$\frac{1}{2} + \frac{1}{6} + \frac{1}{12} + \frac{1}{20} + \frac{1}{30}$$

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI HỌC KỲ II

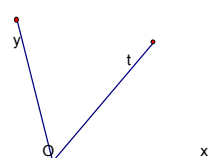
Môn: Toán – Lớp 6

A. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (3 điểm)

Đúng mỗi câu 0,25 điểm

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
D	A	C	B	A	B	D	C	D	B	A	C

B. TỰ LUẬN: (7 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
13a	$A = \frac{-7}{8} \left(\frac{5}{9} + \frac{4}{9} \right) + 5 \frac{7}{8} = \frac{-7}{8} \cdot 1 + 5 \frac{7}{8} = 5$	1.25
13b	$B = \frac{\frac{2}{3} + \frac{2}{5} - \frac{2}{9}}{\frac{4}{3} + \frac{4}{5} - \frac{4}{9}} = \frac{\frac{2}{3} + \frac{2}{5} - \frac{2}{9}}{2 \cdot \left(\frac{2}{3} + \frac{2}{5} - \frac{2}{9} \right)} = 2$	1.25
14	Tính được : $\frac{4}{7}x = 1$ $x = 1 : \frac{4}{7}$ $x = \frac{7}{4}$	0.5 0.5 0.25
15	- Vẽ hình đúng chính xác  - Tia Ot nằm giữa 2 tia Ox và Oy vì : $x\hat{O}t < x\hat{O}y$ ($50^\circ < 100^\circ$) - Tia Ot nằm giữa 2 tia Ox và Oy nên: $x\hat{O}t + t\hat{O}y = x\hat{O}y$ Suy ra $t\hat{O}y = x\hat{O}y - x\hat{O}t = 100^\circ - 50^\circ$ $t\hat{O}y = 50^\circ$ Vẽ y $x\hat{O}t = t\hat{O}y$. - Tia Ot là tia phân giác của góc xOy. Vậy tia Ot nằm giữa 2 tia Ox và Oy và $x\hat{O}t = t\hat{O}y$.	0.5 0.25 1.0 0.5
16	$\frac{1}{2} + \frac{1}{6} + \frac{1}{12} + \frac{1}{20} + \frac{1}{30} = \left(1 - \frac{1}{2} \right) + \left(\frac{1}{2} - \frac{1}{3} \right) + \left(\frac{1}{3} - \frac{1}{4} \right) + \left(\frac{1}{4} - \frac{1}{5} \right) + \left(\frac{1}{5} - \frac{1}{6} \right)$ $= 1 + \left(\frac{-1}{2} + \frac{1}{2} \right) + \left(\frac{-1}{3} + \frac{1}{3} \right) + \left(\frac{-1}{4} + \frac{1}{4} \right) + \left(\frac{-1}{5} + \frac{1}{5} \right) + \frac{-1}{6}$ $= \frac{5}{6}$	1.0

ĐỀ

2

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II

MÔN : Toán 6

Thời gian : 90 phút (Không kể thời gian phát đề)

Câu 1 : (1.5 điểm). a) Thế nào là tia phân giác của một góc ?

b) Cho góc 80° . Vẽ tia phân giác của góc ấy.

Câu 2 : (1 điểm). Thực hiện các phép tính sau:

a) $\frac{-3}{4} + \frac{1}{3}$

b) $17,2 - 15 + 12,8$

Câu 3 : (1 điểm) Tìm x, biết:

$$2.x + 3\frac{1}{3} = 7\frac{1}{3}$$

Câu 4 : (2 điểm) Thực hiện các phép tính:

a) $\frac{3}{5} \cdot \frac{-2}{9}$

b) $2\frac{1}{3} : \frac{2}{3}$

Câu 5 : (2 điểm) Khi xay thóc (lúa), trọng lượng gạo thu được bằng $\frac{3}{4}$ trọng lượng thóc đem xay. Hỏi xay 3 tạ thóc thì ta thu được bao nhiêu kg gạo ?

Câu 6 : (2.5 điểm) Trên đường thẳng a lấy ba điểm A, B, C sao cho C nằm giữa A và B. Gọi O là điểm nằm ngoài đường thẳng a.

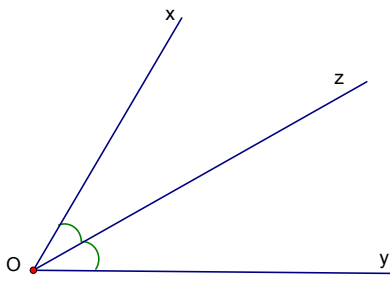
a) Trong ba tia OA, OB, OC tia nào nằm giữa hai tia còn lại? Vì sao?

b) Nếu $\widehat{AOB} = 80^\circ$; $\widehat{AOC} = 50^\circ$. Tính \widehat{BOC} ?

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HK II

MÔN : *Toán 6*

Câu	Nội dung	Điểm
1	a) Tia phân giác của một góc là tia nằm giữa hai cạnh của góc và tạo với hai cạnh ấy với hai góc bằng nhau.	0,75
	b) - Vẽ góc: $\hat{xOy} = 80^\circ$ - Vẽ tia Oz nằm giữa hai tia Ox và Oy sao cho $\hat{xOz} = \hat{zOy} = 40^\circ$	0,75
		
2	a) $\frac{-3}{4} + \frac{1}{3} = \frac{(-3).3 + 1.4}{12} = \frac{-9 + 4}{12} = \frac{-5}{12}$	0,5
	b) $17,2 - 15 + 12,8 = (17,2 + 12,8) - 15 = 30 - 15 = 15$	0,5
3	$2x + 3\frac{1}{3} = 7\frac{1}{3}$ $2x = \frac{22}{3} - \frac{10}{3}$ $2x = \frac{12}{3}$ $2x = 4$ $x = \frac{4}{2}$ $x = 2$	0,25 0,5 0,25
4	a) $\frac{3}{5} \cdot \frac{-2}{9} = \frac{3 \cdot (-2)}{5 \cdot 9} =$ $= \frac{1 \cdot (-2)}{5 \cdot 3} = \frac{-2}{15}$	0,5 0,5
	b) $2\frac{1}{3} : \frac{2}{3} = \frac{7}{3} \cdot \frac{3}{2} =$ $= \frac{7 \cdot 3}{3 \cdot 2} = \frac{7}{2}$	0,5 0,5
5	<p style="text-align: center;"><u>Giải</u></p> Ta có: 3 tạ = 300 kg Số gạo thu được sau khi xay 3 tạ thóc là:	0,25

	$300 \cdot \frac{3}{4} = \frac{900}{4} = 225 \text{ (kg)}$ Đáp số: 225kg	1,5 0,25	
6	Hình vẽ: (0,5 điểm)	<u>Giải:</u> a) Trong ba tia OA, OB, OC tia OC nằm giữa hai tia OA, OB vì điểm C nằm giữa hai điểm A, B. b) Vì tia OC nằm giữa hai tia OA, OB nên $\widehat{AOC} + \widehat{COB} = \widehat{AOB}$ hay $50^\circ + \widehat{COB} = 80^\circ$ Vậy $\widehat{COB} = 30^\circ$	1,0 1,0

**PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN MÔN TOÁN LỚP 6
HỌC KỲ II**

Thời gian làm bài: 25 phút-3điểm

Học sinh chọn đáp án đúng nhất và ghi trên giấy bài làm

Câu 1: Nếu $x^2 = \frac{4}{9}$ thì x bằng:

- A. $\frac{2}{3}$ B. $-\frac{2}{3}$ C. $\frac{2}{3}$ hoặc $-\frac{2}{3}$ D. Cả 3 câu trên đều sai

Câu 2: Lớp 6A có 47 học sinh, trong đó có 28 học sinh nữ. Hỏi số học sinh nữ bằng bao nhiêu số học sinh nam?

- A. $\frac{19}{28}$ B. $\frac{28}{47}$ C. $\frac{28}{19}$ D. $\frac{19}{47}$

Câu 3: Tập hợp M các số nguyên x thỏa mãn: $-\frac{36}{6} < x \leq -\frac{12}{4}$

- A. $M = \{-5; -4\}$ B. $M = \{-6; -5; -4; -3\}$ C. $M = \{-6; -3\}$ D. $M = \{-5; -4; -3\}$

Câu 4: Giá trị của biểu thức: $A = 5 \cdot \left(\frac{2}{3} - \frac{4}{5}\right)$ là:

- A. $-\frac{2}{15}$ B. $-\frac{5}{4}$ C. $-\frac{2}{3}$ D. $\frac{2}{3}$

Câu 5: Tìm x, biết: $x \cdot \frac{3}{7} = \frac{2}{3}$

- A. $\frac{14}{9}$ B. $\frac{6}{21}$ C. $\frac{9}{14}$ D. $\frac{1}{4}$

Câu 6: $\frac{3}{4}$ của -12 bằng:

- A. $-\frac{3}{48}$ B. $-\frac{9}{4}$ C. -1 D. -9

Câu 7: Kết quả phép tính: $(-5) \cdot |-4|$ là:

- A. 20 B. -20 C. -9 D. -1

Câu 8: Giá trị của biểu thức $(22-27)x$ khi $x=-3$ là:

- A. -8 B. 15 C. -15 D. 8

Câu 9: Tia Oy nằm giữa hai tia Oz và Ox. Ta có hai góc kề nhau là:

- A. \widehat{Ozy} và \widehat{Oyx} B. \widehat{Oxy} và \widehat{Oxz} C. \widehat{Ozy} và \widehat{Oxz} D. \widehat{xOz} và \widehat{yOx}

Câu 10: Cho hai góc A, góc B phụ nhau và $\frac{\hat{A}}{2} = \frac{\hat{B}}{3}$. Số đo góc A là:

- A. 40° B. 34° C. 38° D. 36°

Câu 11: Cho hai góc AOB và góc COD bù nhau, Biết góc AOB = 35° . Vậy góc COD có số đo là:

- A. 52° B. 90° C. 35° D. 145°

Câu 12: Cho hai đường tròn (O; 4cm); (O'; 3cm) cắt nhau tại A và B. Hãy chọn câu sai

- A. Điểm A nằm trên đường tròn (O; 3cm)
B. Điểm B nằm trên đường tròn (O'; 3cm)
C. Điểm B nằm trên đường tròn (O; 4cm);
D. Tất cả các câu trên đều sai

PHẦN TỰ LUẬN MÔN TOÁN 6-Thời gian làm bài 65 phút-7 điểm

Bài 1: (1đ) Thực hiện phép tính:

a/ $\frac{3}{5} + \frac{-13}{20} + \frac{7}{10}$

b/ $\left(\frac{-3}{5} + \frac{1}{10}\right) \left(3 - \frac{1}{2}\right)$

Bài 2: (1đ) Tìm $x \in \mathbb{Z}$, biết :

a/ $\frac{x}{-9} = \frac{7}{6} \cdot \left(-\frac{15}{18}\right)$

b/ $x : \left(\frac{1}{7} - \frac{3}{14}\right) = -4\frac{3}{8}$

Câu 3: (2đ) An có 21 viên bi. An cho Bình $\frac{3}{7}$ số viên bi của mình. Hỏi

a/ Bình được An cho bao nhiêu viên bi?

b/ An còn lại bao nhiêu viên bi?

Bài 4: (3đ) Cho hai tia Ox và Oy đối nhau. Trên cùng nửa mặt phẳng có bờ là đường thẳng xy vẽ hai tia Om và On sao cho góc xOm và góc yOn là hai góc phụ nhau, biết góc xOm = 30°

a/ Tính số đo góc yOn

b/ Tính số đo góc mOn

ĐÁP ÁN

PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN MÔN TOÁN LỚP 6

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	C	D	C	A	D	B	B	C	A	D	D

PHẦN TỰ LUẬN MÔN TOÁN 6-Thời gian làm bài 65 phút-7 điểm

Bài 1:

$$\begin{aligned} \text{a/ } & \frac{3}{5} + \frac{-13}{20} + \frac{7}{10} \\ & = \frac{12}{20} + \frac{-13}{20} + \frac{24}{20} \\ & = \frac{-1}{20} + \frac{14}{20} = \frac{13}{20} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} & \left(\frac{-3}{5} + \frac{1}{10}\right) \left(3 - \frac{1}{2}\right) \\ \text{b/ } & = \left(\frac{-6}{10} + \frac{1}{10}\right) \left(2\frac{1}{2}\right) \\ & = \frac{-1}{2} \cdot \frac{5}{2} = \frac{-5}{4} \end{aligned}$$

Bài 2:

$$\frac{x}{-9} = \frac{7}{6} \cdot \left(-\frac{15}{18}\right)$$

$$x : \left(\frac{1}{7} - \frac{3}{14}\right) = -4\frac{3}{8}$$

$$\text{a/ } \Leftrightarrow \frac{x}{-9} = \frac{-35}{36}$$

$$\Leftrightarrow x : \left(\frac{2}{14} - \frac{3}{14}\right) = \frac{-35}{8}$$

$$\Rightarrow x = \frac{(-9)(-35)}{36} = \frac{35}{4} = 8\frac{3}{4}$$

$$\text{b/ } \Leftrightarrow x : \left(\frac{-1}{14}\right) = \frac{-35}{8}$$

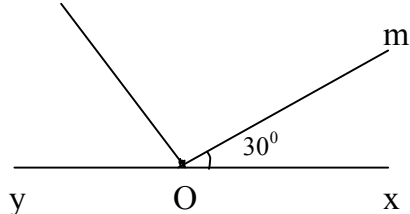
$$\Rightarrow x = \frac{-35}{8} \cdot \frac{-1}{14} = \frac{5}{16}$$

Bài 3:

a/ Số viên bi Bình được An cho: $21 \cdot \frac{3}{7} = 9$ (viên bi)

b/ Số viên bi An còn lại là: $21 - 9 = 12$ (viên bi)

Bài 4: n



a/ Tính số đo góc yOn

Vì góc xOm và góc yOn là 2 góc phụ nhau nên:

$$\hat{xOm} + \hat{yOn} = 90^\circ$$

Thay số: $30^\circ + \hat{yOn} = 90^\circ$

$$\hat{yOn} = 90^\circ - 30^\circ = 60^\circ$$

b/ Tính số đo góc mOn

Vì Ox và hai Oy là hai tia đối nhau:

nên $\hat{xOm} + \hat{mOn} + \hat{nOy} = 180^\circ$

$$30^\circ + \hat{mOn} + 60^\circ = 180^\circ$$

$$\hat{mOn} = 180^\circ - 30^\circ - 60^\circ = 90^\circ$$

ĐỀ 4

ĐỀ THI HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2009-2010

I/ TRẮC NGHIỆM: (3Đ)

Câu 1: Tìm số nguyên x biết $|x| = 2$:

- A. $x = -2$ B. Không tìm được C. $x = 2$ hoặc $x = -2$ D. $x = 2$

Câu 2: Số nghịch đảo của -3 là :

- A. $\frac{1}{3}$ B. $-\frac{1}{3}$ C. 3 D. $-\frac{1}{3}$

Câu 3: Phân số tối giản của phân số $\frac{18}{45}$ là:

- A. $\frac{2}{5}$ B. Kết quả khác C. $\frac{6}{15}$ D. $\frac{2}{3}$

Câu 4: Tổng của hai số đối nhau bằng :

- A. Số dương B. Số âm C. Tất cả đều sai D. 0

Câu 5: Tổng $\frac{+6}{15} + \frac{12}{-15}$ bằng:

- A. $\frac{18}{15}$ B. $-\frac{3}{5}$ C. $\frac{1}{5}$ D. $-\frac{1}{5}$

Câu 6: Hai góc A và B bù nhau và $\hat{A} - \hat{B} = 20^\circ$ số đo của góc B là

- A. 80° B. 100° C. 55° D. 160°

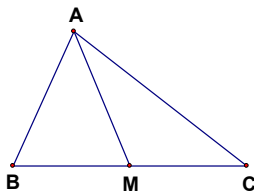
Câu 7: Khi chuyển một hạng tử từ vế này sang vế kia của một đẳng thức ta phải:

- A. Đổi dấu hạng tử đó. B. Đổi dấu cộng thành dấu trừ;
C. Giữ nguyên dấu số hạng đó.

Câu 8: Số đo một trong hai góc phụ nhau bằng 10° thì số đo góc còn lại là :

- A. 170° B. 80° C. 70° D. 90°

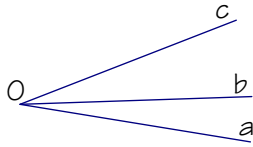
Câu 9: Hình vẽ bên có bao nhiêu tam giác :



- A. Hai tam giác B. Bốn tam giác C. Ba tam giác D. Năm tam giác

giác

Câu 10: Quan sát hình vẽ, chọn câu trả lời đúng :



- A. Góc aOb và góc bOc là hai góc phụ nhau
 B. Góc aOb và góc bOc là hai góc bù nhau
 C. Góc aOb và góc bOc là hai góc kề nhau
 D. Góc aOb và góc bOc là hai góc kề bù

Câu 11: Góc có số đo lớn hơn 90^0 và nhỏ hơn 180^0 là:

- A. Góc bẹt
 B. Góc nhọn
 C. Góc vuông
 D. Góc tù

Câu 12: Kết quả của $(-2).(-8)$ bằng :

- A. -10
 B. 16
 C. -16
 D. 10

II/ **TỰ LUẬN:** (7Đ)

Bài 1: Thực hiện phép tính .

A/ $127-18(5+6)$ B/ $26+7(4-12)$

C/ $-\frac{2}{3} + \frac{2}{-5}$ D/ $-\frac{-5}{9} - \frac{-5}{12}$

Bài 2: Tìm X biết :

A/ $-13 X = 39$ B/ $2X - (-17) = 15$

C/ $X: \frac{8}{11} = \frac{11}{3}$ D/ $X: \frac{3}{7} = \frac{2}{3}$

Bài 3:

A/ Rút gọn phân số $\frac{7x34}{17x56}$

B/ tính giá trị của biểu thức $A = \frac{3}{7} + (-\frac{1}{5} + \frac{-3}{7})$

Bài 4: Trên cùng một nửa mặt phẳng có bờ chứa tia OX, vẽ hai tia OT và OY sau cho

$\widehat{XOT} = 30^0$, $\widehat{XOY} = 60^0$

A/ Hỏi tia nào nằm giữa hai tia còn lại ? vì sao ?

B/ Tính \widehat{TOY} ? có nhận xét gì về tia OT ?

ĐÁP ÁN

I/ TRẮC NGHIỆM: (3Đ)

- 1 C
- 2 D
- 3 A
- 4 D
- 5 B
- 6 A
- 7 A
- 8 B
- 9 C
- 10 C
- 11 D
- 12 B

II/ TỰ LUẬN: (7Đ)

Bài 1:

$$A/ 127-18(5+6)=127-18.11=127-198= -71 \text{ (0.5đ)}$$

$$B/ 26+7.(4-12)=26+7.(-8)=26+(-56)= -30 \text{ (0.5đ)}$$

$$c/ -\frac{2}{3} + \frac{2}{-5} = \frac{-10}{15} + \frac{-6}{15} = \frac{-16}{15} \quad (0.5đ)$$

$$d/ -\frac{-5}{9} - \frac{-5}{12}$$
$$= -\frac{-5}{9} + \frac{5}{12} = \frac{-20+15}{36} = \frac{-5}{36} \quad (0.5đ)$$

BÀI 2:

$$a/ -13X=39$$

$$X=39:(-13)$$

$$X=-3 \text{ (0.5đ)}$$

$$b/ 2X - (-17)=15$$

$$2X+17=15$$

$$2X=15-17$$

$$2X=-2$$

$$X=-1 \text{ (0.5đ)}$$

$$C/ X: \frac{8}{11} = \frac{11}{3}$$

$$X = \frac{11}{3} \times \frac{8}{11}$$

$$X = \frac{8}{3} \text{ (0.5đ)}$$

$$D/ X \frac{3}{7} = \frac{2}{3}$$

$$X = \frac{2}{3} : \frac{3}{7}$$

$$X = \frac{2}{3} \times \frac{7}{3}$$

$$X = \frac{14}{9} \text{ (0.5đ)}$$

BÀI 3:

$$A/ \frac{7x34}{17x56} = \frac{7x17x2}{17x7x8} = \frac{2}{8} = \frac{1}{4} \text{ (0.5đ)}$$

$$B/ A = \frac{3}{7} + \left(-\frac{1}{5} + \frac{-3}{7}\right) = \left(\frac{3}{7} + \frac{-3}{7}\right) - \frac{1}{5} = 0 - \frac{1}{5} = -\frac{1}{5} \quad (0.5đ)$$

BÀI 4:

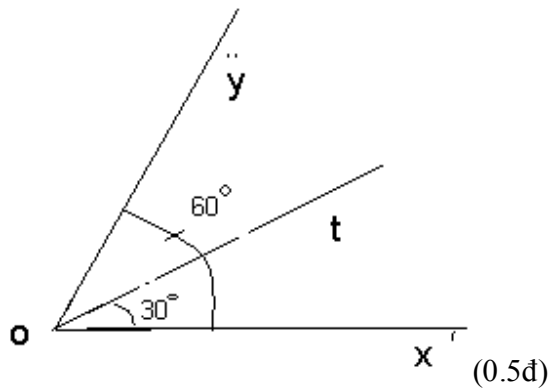
A/ ta có $\angle XOT < \angle XOY$ ($30^\circ < 60^\circ$) nên tia Ot nằm giữa hai tia OX; OY (0.5đ)

B/ Tia Ot nằm giữa hai tia OX; OY ta có

$$\angle XOT + \angle TOY = \angle XOY \text{ hay } 30^\circ + \angle TOY = 60^\circ$$

$$\text{Suy ra } \angle TOY = 60^\circ - 30^\circ = 30^\circ$$

Tia OT là tia phân giác của góc XOY. (1đ)

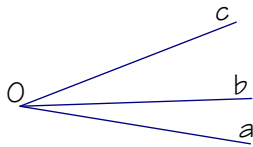


ĐỀ **5**

ĐỀ THI HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2009-2010

I/ TRẮC NGHIỆM: (3Đ)

Câu 1: Quan sát hình vẽ, chọn câu trả lời đúng :



- A. Góc aOb và góc bOc là hai góc kề bù nhau
B. Góc aOb và góc bOc là hai góc kề nhau
C. Góc aOb và góc bOc là hai góc bù nhau
D. Góc aOb và góc bOc là hai góc phụ nhau

Câu 2: Số nghịch đảo của -3 là :

- A. 3
B. $-\frac{1}{3}$
C. $\frac{1}{3}$
D. $-\frac{1}{3}$

Câu 3: Hai góc A và B bù nhau và $\hat{A} - \hat{B} = 20^\circ$ số đo của góc B là

- A. 55°
B. 80°
C. 160°
D. 100°

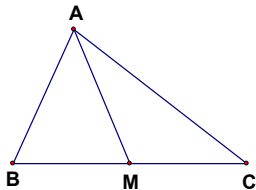
Câu 4: Kết quả của $(-2) \cdot (-8)$ bằng :

- A. -16
B. -10
C. 16
D. 10

Câu 5: Tổng $\frac{+6}{15} + \frac{12}{-15}$ bằng:

- A. $\frac{18}{15}$
B. $-\frac{1}{5}$
C. $-\frac{3}{5}$
D. $\frac{1}{5}$

Câu 6: Hình vẽ bên có bao nhiêu tam giác :



- A. Hai tam giác
B. Ba tam giác
C. Bốn tam giác
D. Năm tam giác

Câu 7: Góc có số đo lớn hơn 90° và nhỏ hơn 180° là:

- A. Góc nhọn
B. Góc vuông
C. Góc tù
D. Góc bẹt

Câu 8: Tìm số nguyên x biết $|x| = 2$:

- A. $x = 2$ hoặc $x = -2$ B. $x = -2$ C. Không tìm được D. $x = 2$
- Câu 9:** Tổng của hai số đối nhau bằng :
 A. 0 B. Số âm C. Số dương D. Tất cả đều sai
- Câu 10:** Khi chuyển một hạng tử từ vế này sang vế kia của một đẳng thức ta phải:
 A. Đổi dấu hạng tử đó. B. Giữ nguyên dấu số hạng đó.
 C. Đổi dấu cộng thành dấu trừ;
- Câu 11:** Phân số tối giản của phân số $\frac{18}{45}$ là:
 A. Kết quả khác B. $\frac{2}{3}$ C. $\frac{6}{15}$ D. $\frac{2}{5}$
- Câu 12:** Số đo một trong hai góc phụ nhau bằng 10^0 thì số đo góc còn lại là :
 A. 90^0 B. 70^0 C. 170^0 D. 80^0

II/ **TỰ LUẬN:** (7Đ)

Bài 1 : Thực hiện phép tính .

A/ $127-18(5+6)$ B/ $26+7(4-12)$

C/ $-\frac{2}{3}+\frac{2}{-5}$ D/ $-\frac{-5}{9}-\frac{-5}{12}$

Bài 2: Tìm X biết :

A/ $-13 X = 39$ B/ $2X - (-17)=15$

C/ $X: \frac{8}{11} = \frac{11}{3}$ D/ $X \frac{3}{7} = \frac{2}{3}$

Bài 3:

A/ Rút gọn phân số $\frac{7x34}{17x56}$

B/ tính giá trị của biểu thức $A = \frac{3}{7} + (-\frac{1}{5} + \frac{-3}{7})$

Bài 4: Trên cùng một nửa mặt phẳng có bờ chứa tia OX, vẽ hai tia OT và OY sau cho

$\widehat{XOT} = 30^0$, $\widehat{XOY} = 60^0$

A/ Hỏi tia nào nằm giữa hai tia còn lại ? vì sao ?

B/ Tính \widehat{TOY} ? có nhận xét gì về tia OT ?

ĐÁP ÁN

I/ TRẮC NGHIỆM: (3Đ)

- 1 B
- 2 D
- 3 B
- 4 C
- 5 C
- 6 B
- 7 C
- 8 A
- 9 A
- 10 A
- 11 D
- 12 D

II/ TỰ LUẬN: (7Đ)

Bài 1:

$$A/ 127-18(5+6)=127-18.11=127-198= -71 \text{ (0.5đ)}$$

$$B/ 26+7.(4-12)=26+7.(-8)=26+(-56)= -30 \text{ (0.5đ)}$$

$$c/ -\frac{2}{3} + \frac{2}{-5} = \frac{-10}{15} + \frac{-6}{15} = \frac{-16}{15} \text{ (0.5đ)}$$

$$d/ -\frac{-5}{9} - \frac{-5}{12}$$
$$= -\frac{-5}{9} + \frac{5}{12} = \frac{-20+15}{36} = \frac{-5}{36} \text{ (0.5đ)}$$

BÀI 2:

$$a/ -13X=39$$

$$X=39:(-13)$$

$$X=-3 \text{ (0.5đ)}$$

$$b/ 2X - (-17)=15$$

$$2X+17=15$$

$$2X=15-17$$

$$2X=-2$$

$$X=-1 \text{ (0.5đ)}$$

$$C/ X: \frac{8}{11} = \frac{11}{3}$$

$$X = \frac{11}{3} \times \frac{8}{11}$$

$$X = \frac{8}{3} \text{ (0.5đ)}$$

$$D/ X \frac{3}{7} = \frac{2}{3}$$

$$X = \frac{2}{3} : \frac{3}{7}$$

$$X = \frac{2}{3} \times \frac{7}{3}$$

$$X = \frac{14}{9} \text{ (0.5đ)}$$

BÀI 3:

$$A/ \frac{7x^34}{17x56} = \frac{7x17x2}{17x7x8} = \frac{2}{8} = \frac{1}{4} \text{ (0.5đ)}$$

$$B/ A = \frac{3}{7} + \left(-\frac{1}{5} + \frac{-3}{7}\right) = \left(\frac{3}{7} + \frac{-3}{7}\right) - \frac{1}{5} = 0 - \frac{1}{5} = -\frac{1}{5} \quad (0.5đ)$$

BÀI 4:

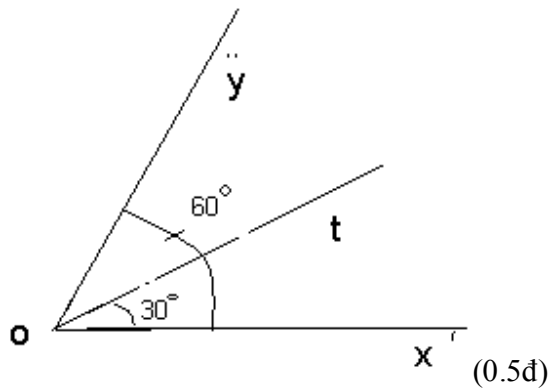
A/ ta có $\angle XOT < \angle XOY$ ($30^\circ < 60^\circ$) nên tia Ot nằm giữa hai tia OX; OY (0.5đ)

B/ Tia Ot nằm giữa hai tia OX; OY ta có

$$\angle XOT + \angle TOY = \angle XOY \text{ hay } 30^\circ + \angle TOY = 60^\circ$$

$$\text{Suy ra } \angle TOY = 60^\circ - 30^\circ = 30^\circ$$

Tia OT là tia phân giác của góc XOY. (1đ)



ĐỀ 6

ĐỀ THI HỌC KỲ II

Môn: Toán 6

Thời gian: 90'

Đề bài:

Bài 1:(1.5đ)

a/ Phát biểu quy tắc nhân một phân số với 1 phân số? Viết công thức? Cho ví dụ?

b/ Vẽ tam giác ABC biết $AB = 3\text{cm}$; $BC = 5\text{cm}$; $AC = 4\text{cm}$.

Bài 2:(2.5đ) Thực hiện phép tính (Tính nhanh nếu có thể)

$$\text{a/ } M = \frac{-5}{7} \cdot \frac{2}{11} + \frac{-5}{7} \cdot \frac{9}{11} + 1\frac{5}{7}$$

$$\text{b/ } N = \frac{6}{7} + \frac{5}{8} : 5 - \frac{3}{16}(-2)^2$$

Bài 3: (2 đ) Tìm x biết :

$$\text{a/ } \frac{3}{5} + x = \frac{5}{6}$$

$$\text{c/ } (3\frac{1}{2} + 2x)2\frac{2}{3} = 5\frac{1}{3}$$

$$\text{b/ } \frac{2}{3}x = 30$$

$$\text{d/ } 1\frac{1}{2}x = 7,5$$

Bài 4: Lớp 6A, số học sinh giỏi học kỳ I bằng $\frac{2}{9}$ số học sinh cả lớp. Cuối năm có thêm 5

em đạt loại giỏi nên số học sinh giỏi bằng $\frac{1}{3}$ số học sinh cả lớp . Tính số học sinh của lớp 6A?

Bài 5: Trên một nửa mặt phẳng bờ có chứa tia Ox, vẽ hai tia Oy và Oz sao cho

$$x\hat{O}y = 100^\circ ; x\hat{O}z = 20^\circ .$$

a/ Trong 3 tia Ox, Oy, Oz tia nào nằm giữa hai tia còn lại? Vì sao?

b/ Vẽ Om là tia phân giác của góc $y\hat{O}z$. Tính $x\hat{O}m$?

MA TRẬN

Nội dung \ Mức độ	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Tổng
Lý thuyết về phép nhân phân số		1 Câu 1 đ		1 câu 1 đ
Các phép tính cộng trừ, nhân, chia phân số- Chuyển về		1 câu 0.5đ	2 câu 2.25đ	3 câu 2.75đ
Tìm một số biết giá trị phân số của nó		2 câu 1đ	1 câu 2đ	3 câu 3 đ
Hỗn số- Số thập phân			2 câu 1 đ	2 câu 1đ
Vẽ tam giác biết độ dài 3 cạnh			1 câu 0.25đ	1 câu 0.25đ
Tia - Tia nằm giữa		1 Câu 1đ		1 Câu 1đ
Tia phân giác			1 câu 1đ	1 câu 1đ
Tổng		5 câu 3.5đ	7 Câu 6,5đ	10 đ

ĐÁP ÁN - BIỂU ĐIỂM

Bài 1:(1.5đ)

a/ Phát biểu quy tắc đúng

1đ

b/ Vẽ đúng

0.5đ

Bài 2:(2.5đ)

$$a/ M = \frac{-5}{7} \left(\frac{2}{11} + \frac{9}{11} \right) + 1 \frac{5}{7} = \frac{-5}{7} + 1 \frac{5}{7} = \frac{-5}{7} + 1 + \frac{5}{7} = 1$$

1.25đ

$$b/ N = \frac{6}{7} + \frac{1}{8} - \frac{3}{4} = \frac{49}{8} = 6 \frac{1}{8}$$

Bài 3:(2đ) Mỗi câu 0.5 đ

$$a/ x = \frac{7}{30}$$

$$c/ x = \frac{-3}{4}$$

$$b/ x = 45$$

$$d/ x = 5$$

$$\text{Bài 4: - Tính được } \frac{1}{3}x - \frac{2}{9}x = \frac{1}{9}x$$

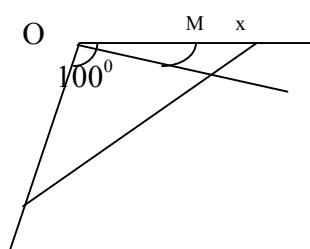
1đ

- Lập luận được 5 em chiếm $\frac{1}{9}$ học sinh cả lớp nên số học sinh cả lớp là : $5 : \frac{1}{9}$

= 45 (hs)

1đ

Bài 5:(2đ)



- Vẽ hình chính xác: 0,5đ

- Câu a/ 0,5đ

Oz là tia nằm giữa vì:

N
y

^z $M \in Ox ; N \in Oy \Rightarrow$ Đoạn thẳng MN cắt Oz

- Câu b/ 1đ

+ Vẽ được Om : 0.5đ

+ Tính được $\hat{xOm} = 50^\circ = 20^\circ = 70^\circ$ 0.5đ

ĐỀ

7

HỌC KỲ II TOÁN 6

Thời gian làm bài 90 phút

Bài 1 (2đ) Rút gọn các phân số sau đến tối giản.

a. $\frac{27}{18}$

b) $\frac{16.2}{2.7}$

Bài 2:(3đ)Thực hiện phép tính (Tính nhanh nếu có thể)

a. $\frac{4}{5} - \frac{4}{6}$

b) $\frac{2}{3} : \frac{10}{9}$

c) $1\frac{2}{3} + \left(2\frac{3}{4} - 1\frac{2}{3}\right)$

Bài 3(2đ) Học kỳ một vừa qua lớp 6A được xếp loại về môn Toán như sau : Giỏi , khá, trung bình. Số học sinh trung bình chiếm $\frac{5}{7}$ số học sinh cả lớp. Số học sinh khá chiếm

$\frac{2}{3}$ số học sinh còn lại. Tính số học sinh giỏi của lớp 6A , biết 6A có 42 học sinh

Bài 4: (3đ) Vẽ $\hat{xOy} = 80^\circ$; vẽ tia Oz nằm giữa hai tia Ox và Oy sao cho $\hat{xOz} = 40^\circ$

a) Tính góc yOz

b) Tia Oz có phải là tia phân giác của góc xOy không ? vì sao ?

BIỂU ĐIỂM VÀ HƯỚNG DẪN CHẤP TOÁN 6

Bài 1 (2đ) Rút gọn phân số đến tối giản.

a. $\frac{27}{18} = \frac{3}{2}$ (1đ)

b) $\frac{16.2}{2.7} = \frac{16}{5}$

(1đ)

Bài 2: (3đ) Thực hiện phép tính (Tính nhanh nếu có thể)

a) $\frac{4}{5} - \frac{4}{6} = \frac{4.6}{5.6} + \frac{-4.5}{5.6} = \frac{24-20}{30} = \frac{4}{30} = \frac{1}{15}$

(1đ)

b) $\frac{2}{3} : \frac{10}{9} = \frac{2}{3} \cdot \frac{9}{10} = \frac{2.9}{3.10} = \frac{1.3}{1.5} = \frac{3}{5}$

(1đ)

c. $1\frac{2}{3} + \left(2\frac{3}{4} - 1\frac{2}{3}\right) = 1\frac{2}{3} + 2\frac{3}{4} - 1\frac{2}{3}$

(0.25)

$$= \left(1\frac{2}{3} - 1\frac{2}{3}\right) + 2\frac{3}{4}$$

(0.25)

$$= 0 + 2\frac{3}{4} = 2\frac{3}{4}$$

(0.50)

(0.25)

Bài 3 (2đ)

Số học sinh đạt trung bình là $42 \cdot \frac{5}{7} = 21$ (HS)

(0.50)

Số học sinh đạt khá và giỏi là $42 - 21 = 21$ (HS)

(0.50)

Số học sinh đạt khá là $21 \cdot \frac{4}{7} = 12$ (HS)

(0.50)

Số học sinh đạt giỏi là $21 - 12 = 9$ (HS)

(0.25)

Trả lời: Lớp 6A có 9HS đạt loại giỏi

(0.25)

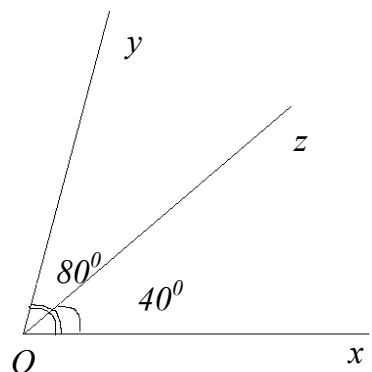
Bài 4 (3đ): Vẽ hình đúng chính xác (1đ)

a) vì tia Oz nằm giữa hai tia Ox và Oy nên

$$\hat{xOz} + \hat{yOz} = \hat{xOy} \quad (0.5đ)$$

$$40^\circ + \hat{yOz} = 80^\circ$$

$$\hat{yOz} = 80^\circ - 40^\circ = 40^\circ \quad (0.5 đ)$$



b) Tia Oz là tia phân giác của góc xOy vì tia Oz nằm giữa hai tia Ox và Oy (1đ)

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II

MÔN : TOÁN KHỐI 6

Thời gian 90 phút (không kể thời gian giao đề)

Phần I:(4đ) Hãy chọn câu đúng nhất trong mỗi câu và khoanh tròn câu chọn

Câu 1: Tổng của (-7)và (-35) là :

- A. 42 B. -42 C. 28 D. -28

Câu 2: Số x mà $2 < x+4 < 5$ có thể là:

- A. 1 B. -2 C. -1 D.-3

Câu 3: Trong các cách viết sau ,cách viết nào cho ta phân số:

- A. $-\frac{9,5}{11,5}$ B. $-\frac{8}{0}$ C. $\frac{7}{1}$ D. $\frac{6}{0}$

Câu 4:Số nguyên x mà : $\frac{2}{x} = \frac{-4}{14}$ là

- A. -7 B. 7 C. -8 D. 8

Câu 5: Các cặp phân số bằng nhau là:

- A. $\frac{-6}{5}$ và $\frac{-5}{6}$ B. $\frac{-3}{4}$ và $\frac{9}{12}$ C. $\frac{2}{3}$ và $\frac{-2}{3}$ D. $\frac{8}{9}$ và $\frac{-24}{-27}$

Câu 6: Phân số có mẫu số dương và không bằng phân số $\frac{-9}{11}$ là:

- A. $\frac{-18}{22}$ B. $\frac{-54}{66}$ C. $\frac{-90}{99}$ D. $\frac{-36}{44}$

Câu 7 Giá trị của tổng $\frac{-7}{9} + \frac{2}{9}$ là:

- A. $\frac{-5}{9}$ B. -1 C. $\frac{5}{9}$ D. $\frac{-9}{18}$

Câu 8: Một lớp học có 24 nam ,28 nữ. Số nam chiếm mấy phần của lớp:

- A. $\frac{6}{7}$ B. $\frac{7}{13}$ C. $\frac{6}{13}$ D. $\frac{2}{3}$

Câu 9: $\frac{5}{6}$ của 30 bằng :

- A. 36 B. 18 C. 20 D. 25

Câu 10: $\frac{4}{5}$ của một số là 20 .Số đó là :

- A. 16 B. 25 C.24 D.18

Câu 11: Lúc 9giờ 30 phút số đo góc giữa kim giờ và kim phút là:

- A. 90^0 B. 75^0 C. 120^0 D. 105^0

Câu 12 Cho góc xOy bằng 84^0 Tia Ot là phân giác của góc xOy thì :

- A. $x\hat{O}y = x\hat{O}t = 42^0$ B. $x\hat{O}t + t\hat{O}y = 180^0$ C. $x\hat{O}t = t\hat{O}y = 42^0$ D. Một kết quả khác

Câu 13:

Câu	Đúng	Sai
a) Số $-5\frac{1}{5}$ bằng $-5 + \frac{1}{5}$		
b) Số $11\frac{3}{7}$ bằng $\frac{80}{7}$		
c) Số $-11\frac{5}{4}$ bằng $-11 - \frac{5}{4}$		
d) Tổng $-3\frac{1}{5} + 2\frac{2}{3}$ bằng $-1\frac{13}{15}$		

Phần II (6đ) : Tự luận

Bài 1 (1.5đ): Thực hiện phép tính :

a) $\frac{1}{2} + \frac{3}{4} - (\frac{3}{4} - \frac{4}{5})$

b) $\frac{6}{7} + \frac{5}{8} : 5 - \frac{3}{16} \cdot (-2)^2$

Bài 2(0.5đ): Tìm x biết : $2\frac{1}{3} : x = 7$

Bài 3(2đ) : Một lớp học có 40 học sinh gồm ba loại : giỏi ,khá, trung bình Số học sinh giỏi chiếm $\frac{1}{5}$ số học sinh cả lớp .Số học sinh trung bình bằng $\frac{3}{8}$ số học sinh còn lại .

a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp

b) Tính tỉ số phần trăm của số học sinh trung bình so với số học sinh cả lớp .

Bài 4(2đ): Trên một nửa mặt phẳng bờ có chứa tia Ox, vẽ hai tia Oy và Oz sao cho: $x\hat{O}y = 100^\circ$; $x\hat{O}z = 20^\circ$

a) Trong ba tia Ox , Oy, Oz tia nào nằm giữa hai tia còn lại ?Vì sao

b) Vẽ tia Om là tia phân giác của góc yOz .Tính góc xOm

ĐÁP ÁN BÀI KIỂM TRA HỌC KỲ II
MÔN TOÁN KHỐI 6

Phần I: Trắc nghiệm
Từ câu 1-12 mỗi câu 0.25đ

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
B	C	C	A	D	C	A	C	D	B	C	A

Câu 13: Mỗi câu 0.25đ

a) Đ

b) Đ

c) Đ

d) S

Phần II Tự luận

Bài 1: a) $1\frac{3}{10}$ b) $\frac{13}{56}$

Bài 2: $\frac{1}{3}$

Bài 3:

a) Số học sinh giỏi của lớp : $40 \cdot \frac{1}{5} = 8$ hs (0.25đ)

Số học sinh khá và trung bình của lớp : $40 - 8 = 32$ hs (0.25đ)

Số học sinh trung bình của lớp: $32 \cdot \frac{3}{8} = 12$ hs (0.25đ)

Số học sinh khá của lớp $32 - 12 = 20$ hs (0.25đ)

b) Tỷ số phần trăm của số học sinh trung bình so với số học sinh cả lớp

$$\frac{12}{40} \cdot 100\% = 30\% (0.5đ)$$

Bài 4: -Vẽ hình đúng (0.25đ)

a) giải thích đúng (0.75đ)

b) Tính đúng số đo góc xÔm (0.75đ)

ĐỀ 9

I/ TRẮC NGHIỆM:

Câu 1 : $\frac{(-4)^2}{5}$ bằng :

- A/ $\frac{16}{25}$ B/ $\frac{-8}{5}$ C/ $\frac{16}{5}$ D/ $\frac{-16}{5}$

Câu 2 : Trong các phân số $\frac{-1}{2}; \frac{-2}{3}; \frac{-3}{4}$ phân số nhỏ nhất là :

- A/ $\frac{-2}{3}$ B/ $\frac{-3}{4}$ C/ $\frac{-1}{2}$ D/ Không có

Câu 3: Số nghịch đảo của 1,5 là :

- A/ -1,5 B/ $\frac{2}{3}$ C/ $\frac{3}{2}$ D/ $\frac{-1}{1,5}$

Câu 4 : Số đối của $\frac{2}{-5}$ là :

- A/ $\frac{2}{5}$ B/ $\frac{-2}{5}$ C/ $\frac{5}{2}$ D/ $\frac{-5}{2}$

Câu 5 : Ta có $\frac{x}{3} = \frac{-24}{18}$ thì x bằng :

- A/ 4 B/ -6 C/ 6 D/ -4

Câu 6: Kết quả của phép tính $\frac{1}{4} + \frac{3}{4} \left(\frac{-1}{2} + \frac{2}{3} \right)$ bằng :

- A/ $\frac{1}{6}$ B/ $\frac{3}{8}$ C/ $\frac{1}{4}$ D/ Kết quả khác

Câu 7: Biết góc A và góc B là hai góc bù nhau . Nếu góc A có số đo là 45^0 thì góc B có số đo là

- A/ 45^0 B/ 135^0 C/ 55^0 D/ 90^0

Câu 8: Nếu Om là tia phân giác của góc xOy thì :

A/ Tia Om nằm giữa hai tia Ox và Oy

B/ $\widehat{xOm} = \widehat{mOy}$

C/ $\widehat{xOm} + \widehat{mOy} = \widehat{xOy}$

D/ Cả ba câu trên đều đúng

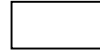
Câu 9 : Trong các câu sau, câu nào đúng , câu nào sai :

A/ Tỉ số của 60cm và 1,5m là $\frac{2}{5}$

B/ $\frac{2}{3}$ của x là 30 thì x = 50

C/ $A = 60^0$, $B = 120^0$ thì hai góc A và B kề bù

D/ $\frac{1}{-8} + \frac{-5}{8} = \frac{-3}{4}$



Câu 10: Trong một tam giác có :

A/ Ba đỉnh B/ Ba cạnh C/ Ba góc và ba đường phân giác của ba góc đó D/
Cả ba câu đều đúng

II/ TU' LUÂN :

Bài 1 : Thực hiện phép tính :

a. $\frac{3}{7} \cdot \frac{4}{5} + \frac{3}{7} \cdot \frac{1}{5} - 2 \frac{3}{7}$

b. $S = \frac{1}{2} + \frac{1}{2.3} + \frac{1}{3.4} + \dots + \frac{1}{49.50}$

Bài 2 : Tm số nguyên x , biết :

a. $x : \frac{5}{6} = 1 \frac{1}{2}$

b. $\frac{-105}{12} < x < \frac{20}{7}$

Bài 3 : Quãng đường từ nhà đến trường dài 1500m . An đi bộ được $\frac{2}{5}$ quãng đường chợt

nhớ ra hôm nay mình trực nhật nên nhờ Bảo chở xe đạp quãng đường còn lại . Tính quãng đường An đi bộ và đi xe đạp

Bài 4 : Cho góc bẹt xOy . Vẽ tia Oz sao cho $\widehat{yOz} = 60^0$

a. Tính số đo góc zOx ?

b. Vẽ Om , On lần lượt là tia phân giác của góc xOz và góc zOy . Hỏi hai góc zOm và góc zOn có phụ nhau không ? Vì sao ?

ĐÁP ÁN

I/ TRẮC NGHIỆM: 4 điểm (mỗi câu 0,5 điểm)

1	2	3	4	5	6	7	8	10
C	B	B	A	D	B	B	D	D

Câu 9 :

- a. đúng
- b. sai
- c. sai
- d. đúng

II/ TỰ LUẬN: 6 điểm

Bài 1 : 1,5 điểm

Câu a : $\dots = \frac{3}{7} \left(\frac{4}{5} + \frac{1}{5} \right) - 2 \frac{3}{7} = \frac{3}{7} - 2 \frac{3}{7} = -2$ 0,75đ

Câu b $\dots = \frac{1}{1} - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{49} - \frac{1}{50} = 1 - \frac{1}{50} = \frac{49}{50}$ 0,75đ

Bài 2 : 1,5 điểm

Câu a : $x = \frac{5}{4}$

Câu b : $x = -8 ; -7 ; \dots ; 2$

Bài 3 : 1 điểm

Quãng đường An đi bộ : $\frac{2}{5} \cdot 1500 = 600\text{m}$ 0,5 đ

Quãng đường An đi xe đạp : $1500 - 600 = 900\text{m}$ 0,5 đ

Bài 4 : 2 điểm

Vẽ hình tư ong đ ối ch ính x ác :

a. Tính đ ư ợc $\widehat{zOx} = 120^0$ 0,5đ

b. Tính $\widehat{mOz} = \frac{1}{2} \widehat{xOz} = 60^0$ 0,25 đ

$\widehat{nOz} = \frac{1}{2} \widehat{zOy} = 30^0$ 0,25đ

Suy ra : $\widehat{mOz} + \widehat{nOz} = 60^0 + 30^0 = 90^0$ 0,25đ

PHẦN I: (3 điểm) - Hãy khoanh tròn vào câu trả lời đúng, chính xác nhất:

Câu 1: Phân số thích hợp để điền vào ô vuông của phép tính $\square + \frac{-5}{11} = \frac{-13}{11}$ là:

- A. $\frac{8}{11}$ B. $\frac{-8}{11}$ C. $\frac{18}{11}$ D. $\frac{-18}{11}$;

Câu 2: Kết quả của phép tính $\frac{1}{-4} + \frac{-5}{8}$ bằng:

- A. $\frac{3}{8}$ B. $\frac{7}{8}$ C. $\frac{-3}{8}$ D. $\frac{-7}{8}$

Câu 3: Một quả cam nặng 300g. Hỏi $\frac{3}{4}$ quả cam nặng bao nhiêu?

- A. 125g B. 225g C. 325g D. 425g

Câu 4: Tỷ số phần trăm của 5 và 8 là:

- A. 0,625% B. 6,25% C. 62,5% D. 625%

Câu 5: Ở hình vẽ bên, hai tia nào đối nhau:

- A. MO và NO B. MO và MN C. NO và OM D. OM và ON

Câu 6: Tia oy nằm giữa hai tia ox và oz. Biết $\hat{xoy} = 40^\circ$, $\hat{yoz} = 70^\circ$. Hỏi \hat{xoz} là góc gì?

- A. Góc vuông B. Góc nhọn C. Góc tù D. Góc bẹt.

PHẦN II: (7 điểm)

Bài 1: (3đ) Tìm x biết:

a) $\frac{3}{7} + x = \frac{-2}{7}$

b) $\frac{x}{3} = \frac{2}{3} + \frac{-1}{7}$

.....

c) $\frac{1}{2}x - \frac{2}{3}x = \frac{7}{12}$

d) $x : 4\frac{1}{3} = -2,5$

.....

PH ẦN I: (3 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6
Đúng	B	D	B	C	D	C
Điểm	0,5 đ	0,5 đ	0,5 đ	0,5 đ	0,5 đ	0,5 đ

PH ẦN II: (7đ)

Bài 1: (3đ) Tính đúng mỗi trường hợp chấm 0,75 điểm.

Đáp số: a) $x = \frac{-5}{7}.$

b) $x = 1\frac{4}{7}$ (hoặc $\frac{11}{7}$).

c) $x = -3,5.$

d) $x = -10\frac{5}{6}.$

Bài 2: (2đ)

*Tính được số học sinh khá và giỏi bằng: $\frac{8}{15} \cdot 45 = 25$ (học sinh)

(1đ)

*Tính được số học sinh giỏi: $\frac{3}{8} \cdot 24 = 9$ (học sinh)

(1đ)

Bài3: (2 điểm)

*Vẽ được đúng hình, chính xác các góc :

(0,25đ)

*Tính được góc $\widehat{zOy} = 120^\circ$:

(0,75đ)

*Vẽ chính xác hai tia phân giác om, on :

(0,25đ)

*Tính được góc $\widehat{mOn} = 90^\circ$:

(0,75đ)

ĐỀ 10

Phần I – Trắc nghiệm (3 điểm)

Khoanh tròn chỉ một chữ cái in hoa đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1/ Trên tập hợp Z , tập các ước của 5 là :

- A. 1 và -1 B. 5 và -5 C. 1 và 5 D. 1 ; -1; 5 và -5

Câu 2/ Hỗn số $-3\frac{3}{7}$ Được đổi thành phân số là :

- A. $\frac{-18}{7}$ B. $\frac{-9}{7}$ C. $\frac{-24}{7}$ D. Cả 3 ý A,B,C đều sai

Câu 3/ phân số lớn nhất trong các phân số : $\frac{-12}{11}$; $\frac{18}{-17}$; $\frac{25}{24}$; $\frac{13}{12}$ là :

- A. $\frac{-12}{11}$ B. $\frac{18}{-17}$ C. $\frac{25}{24}$ D. $\frac{13}{12}$

Câu 4/ Số thập phân $-2,006$ được đổi ra phân số thập phân là :

- A. $\frac{-2006}{1000}$ B. $\frac{2006}{1000}$ C. $\frac{-2006}{10000}$ D. $-\frac{2006}{100}$

Câu 5/ Kết quả so sánh nào sau đây đúng :

- A. $\frac{1}{7} < \frac{-2}{7}$ B. $\frac{19}{20} > \frac{18}{17}$ C. $\frac{2005}{2006} > \frac{-2006}{2005}$ D. $\frac{3}{15} > \frac{3}{5}$

Câu 6/ A là một điểm nằm trên đường tròn tâm O bán kính R. Đường thẳng AO cắt đường tròn tại điểm thứ hai là B. Đoạn thẳng AB được gọi là :

- A. Bán kính B. Đường kính C. Cung D. Cả B và C đều đúng

Phần II - tự luận (7điểm):

Bài 1/ (1,5 điểm) Thực hiện phép tính:

$$A = \left(\frac{2}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{6} \right) : \frac{5}{18}$$

$$B = \frac{-4}{7} \cdot \frac{2}{9} + \frac{-4}{7} \cdot \frac{7}{9} + 2\frac{4}{7}$$

Bài 2/ (1,5 điểm)

Tìm x biết :

a/ $\frac{2}{3} \cdot x - \frac{1}{12} = \frac{1}{3} - \frac{-1}{4}$

b/ $\left(\frac{2}{1.3} + \frac{2}{3.5} + \frac{2}{5.7} + \dots + \frac{2}{97.99} \right) - x = \frac{-100}{99}$

Bài 3/ (2điểm)

Sơ kết học kỳ I lớp 6A có 6 bạn đạt danh hiệu học sinh giỏi chiếm tỉ lệ 15% học sinh cả lớp. Lớp phần đầu cuối năm đạt tỉ lệ 22,5% học sinh giỏi (sĩ số của lớp vẫn như cũ) .Hỏi lớp 6A có bao nhiêu học sinh và lớp phần đầu bao nhiêu bạn cần đạt học sinh giỏi ở cuối năm.

Bài 4/ (2 điểm)

Cho góc vuông ABC. Vẽ tia BD nằm giữa hai tia BC và BA sao cho góc CBD có số đo bằng 45° . Vẽ tia BE là tia đối của tia BD.

a/ Vẽ hình theo yêu cầu trên

b/ Cho biết số đo của góc ABC

c/ Tính số đo của góc ABD rồi giải thích vì sao BD là tia phân giác của góc ABC.

D/ Tính số đo của góc ABE.

Hướng dẫn chấm Toán 6 HK II

Phần I : 3 điểm (mỗi câu đúng ghi 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	C	D	A	C	B

Phần II : 7 điểm

Bài 1 : **1,5 điểm**

$$A = \left(\frac{2}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{6}\right) : \frac{5}{18} = \left(\frac{8}{12} - \frac{3}{12} + \frac{2}{12}\right) : \frac{5}{18} = \frac{7}{12} \cdot \frac{18}{5} = \frac{7 \cdot 3}{2 \cdot 5} = \frac{21}{10}$$

0,75 đ

$$B = \frac{-4}{7} \cdot \frac{2}{9} + \frac{-4}{7} \cdot \frac{7}{9} + 2 \cdot \frac{4}{7} = \frac{-4}{7} \cdot \left(\frac{2}{9} + \frac{7}{9}\right) + \frac{18}{7} = \frac{-4}{7} \cdot \frac{9}{9} + \frac{18}{7} = \frac{14}{7} = 2$$

0,75 đ

Bài 2 : **1,5 điểm**

Câu a/ 1 điểm

$$\frac{2}{3} \cdot x - \frac{1}{12} = \frac{1}{3} - \frac{-1}{4}$$

$$\frac{2}{3} \cdot x - \frac{1}{12} = \frac{1}{3} + \frac{1}{4} = \frac{7}{12}$$

0,5 đ

$$\frac{2}{3} \cdot x = \frac{7}{12} + \frac{1}{12} = \frac{8}{12} = \frac{2}{3}$$

0,25 đ

$$x = \frac{2}{3} : \frac{2}{3} = 1$$

0,25 đ

Câu b/ 0,5 điểm

$$\left(\frac{2}{1 \cdot 3} + \frac{2}{3 \cdot 5} + \frac{2}{5 \cdot 7} + \dots + \frac{2}{97 \cdot 99}\right) - x = \frac{-100}{99}$$

$$\left(\frac{1}{1} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{5} + \dots + \frac{1}{97} - \frac{1}{99}\right) - x = \frac{-100}{99}$$

0,25 đ

$$\left(1 - \frac{1}{99}\right) - x = \frac{-100}{99} \quad ; \quad \frac{98}{99} - x = \frac{-100}{99} \quad ; \quad x = \frac{98}{99} + \frac{100}{99} = \frac{198}{99} = 2$$

0,25 đ

Bài 3 : **2 điểm**

Số học sinh lớp 6A là :

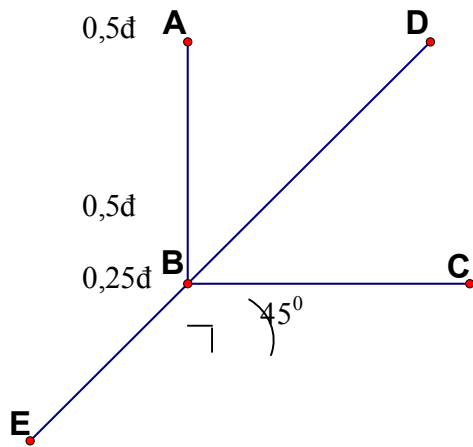
$$6 : \frac{15}{100} = 6 \cdot \frac{100}{15} = 40 \text{ (học sinh)}$$

1,0 đ

Số học sinh giỏi lớp 6A cần đạt ở cuối năm học là :

$$40 \cdot \frac{22,5}{100} = 9 \text{ (học sinh)}$$

1,0đ
 Bài 4 : **2 điểm**



a/ Vẽ hình thể hiện yêu cầu đề bài

b/ Góc ABC có số đo bằng 90°
 0,25đ

c/ Tính đúng số đo góc ABD bằng 45°

Giải thích được BD là tia phân giác góc ABC

d/ Tính đúng số đo góc ABE bằng 135°
 0,5đ

I/TRẮC NGHIỆM : (3đ)

Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng và khoanh tròn.

Câu 1: Ta có $\frac{x}{7} = \frac{-6}{21}$ thì x bằng :

- A.2 B.-2 C.1 D.-1

Câu 2 :Trong các phân số $\frac{-1}{2}; \frac{-2}{3}; \frac{-3}{4}$ phân số nhỏ nhất là :

- A. $\frac{-1}{2}$; B. $\frac{-2}{3}$; C. $\frac{-3}{4}$ D.Không có.

Câu 3: $\frac{-5}{8} + \frac{1}{-8}$ bằng :

- A. $\frac{-4}{8}$ B. $\frac{-6}{16}$ C. $\frac{-3}{4}$ D. $\frac{-4}{16}$

Câu 4: Số đối của $\frac{1}{-5}$ là:

- A. $\frac{1}{5}$ B. $-\frac{1}{5}$ C.5 D.-5.

Câu 5: Nghịch đảo của $\frac{1}{4} - \frac{1}{5}$ là :

- A.20 B.-20 C. $\frac{1}{20}$. D. $-\frac{1}{20}$

Câu 6: $\frac{3}{7}$ của 14 bằng :

- A. 6 B.21 C. 7 D. $\frac{3}{98}$

Câu 7: $\frac{3}{4} : \frac{-3}{5}$ bằng :

- A. $\frac{-9}{20}$ B. $\frac{-8}{7}$ C. $\frac{-5}{4}$ D. $\frac{-4}{5}$

Câu 8 : $\frac{1}{8}$ bằng :

- A. 25 %. B. 125 % C. 1,25 % D. 12,5 %

Câu 9: Tia Oy nằm giữa hai tia Ox,Oz thì :

- A. $\widehat{xOy} + \widehat{yOz} = \widehat{xOz}$ B. $\widehat{xOy} + \widehat{xOz} = \widehat{yOz}$.

C. $\widehat{xOz} + \widehat{yOz} = \widehat{xOy}$ D. Cả ba đều sai.

Câu 10: Cho góc xOy bằng 120°. Tia Ot là tia phân giác của góc xOy thì:

- A. $\widehat{xOy} = \widehat{xOt} = 60^\circ$ B. $\widehat{xOt} = \widehat{tOy} = 60^\circ$

$$\widehat{xOt} + \widehat{tOy} = 180^\circ$$

$$\widehat{yOt} = \widehat{xOy} = 60^\circ$$

II/TỰ LUẬN: (7đ)

Câu 1: Thực hiện phép tính:

a) $5\frac{1}{7} + \frac{17}{5}$.

b) $\frac{3}{5} \cdot \frac{4}{7} + \frac{3}{5} \cdot \frac{3}{7} - 2\frac{3}{5}$.

c) $\frac{1^2}{1.2} \cdot \frac{2^2}{2.3} \cdot \frac{3^2}{3.4} \cdot \frac{4^2}{4.5}$

Câu 2: Tìm x, biết: $(-2\frac{2}{3} + 5x) \cdot 3 = 12$.

Câu 3: Một hình chữ nhật có diện tích là $\frac{3}{7} \text{ m}^2$, chiều dài $\frac{3}{4} \text{ m}$. Tính chu vi của hình chữ nhật đó.

Câu 4: Cho biết góc xOy bằng 180° , tia Oz hợp với tia Ox một góc 20° . Gọi Om là tia phân giác của góc yOz. Tính số đo của góc xOm.

ĐÁP ÁN TOÁN 6

I/Trắc Nghiệm : (3đ) Đúng mỗi câu 0,3đ.

II/Tự Luận :(7đ)

Câu1:(2đ)

a) 0,75đ.

$$b) = \frac{3}{5} \cdot \left(\frac{4}{7} + \frac{3}{7} \right) - \frac{13}{5} \quad (0,25đ)$$

$$= \frac{3}{5} - \frac{13}{5} \quad (0,25đ)$$

$$= \frac{-10}{5} = -2. \quad (0,25đ)$$

$$c) = \frac{1}{5} \quad (0,5đ)$$

Câu 2: (1đ). $\left(-2\frac{2}{3} + 5x \right) \cdot 3 = 12.$

$$\frac{-8}{3} + 5x = 4. \quad (0,5đ)$$

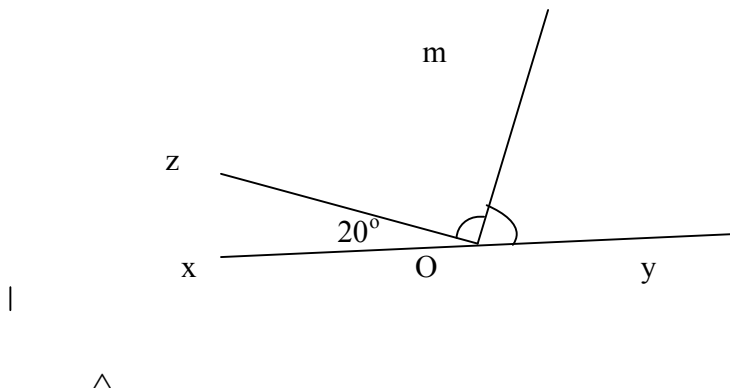
$$5x = \frac{20}{3} \quad (0,25đ)$$

$$x = \frac{4}{3} \quad (0,25đ)$$

Câu 3: Chiều rộng hình chữ nhật là..... = $\frac{4}{7}$ (m) (1đ)

Chu vi hình chữ nhật là:..... = $\frac{37}{14}$ (m) (1đ)

Câu 4: +Hình vẽ:(0,5đ)



$$+\text{Tính : } \widehat{xOy} = 160^\circ \quad (0,5\text{đ})$$

$$+ \quad \widehat{zOm} = 80^\circ \quad (0,5\text{đ})$$

$$+ \quad \widehat{xOm} = 100^\circ \quad (0,5\text{đ})$$

I. Phần trắc nghiệm khách quan (15 phút) : 4 điểm

Trong các câu có các lựa chọn **A, B, C, D** chỉ chọn một chữ in hoa đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1 : Số đối của $\frac{-3}{5}$ là :

- A. $\frac{3}{5}$ B. $\frac{-5}{3}$ C. $-\frac{-3}{-5}$ D. $\frac{5}{3}$

Câu 2 : Số nghịch đảo của $\frac{-12}{15}$ là :

- A. $\frac{12}{15}$ B. $\frac{15}{12}$ C. $\frac{-15}{-12}$ D. $\frac{-15}{12}$

Câu 3 : Nếu $\frac{x}{2} = \frac{+15}{-10}$ thì

- A. $x = 3$ B. $x = -3$ C. $x = -1,5$ D. không có giá trị x

Câu 4 : Cho các phân số $\frac{-7}{12}$; $\frac{-3}{9}$; $\frac{-5}{15}$; $\frac{-6}{-7}$; $\frac{-13}{-15}$. Các phân số tối giản là :

- A. $\frac{-7}{12}$ B. $\frac{-7}{12}$ và $\frac{-6}{-7}$ C. $\frac{-6}{-7}$ và $\frac{-13}{-15}$ D.

$\frac{-7}{12}$; $\frac{-6}{-7}$ và $\frac{-13}{-15}$

Câu 5 : Cho $x = \frac{-3}{4}$ và $y = \frac{-5}{6}$. So sánh x và y , ta có :

- A. $x > y$ B. $x < y$ C. $x = y$ D. Không so sánh được

Câu 6 : Tổng $\frac{2}{3} + \frac{-5}{2}$ bằng :

- A. $\frac{-3}{-5}$ B. $\frac{7}{5}$ C. $\frac{-11}{6}$ D. $\frac{-11}{12}$

Câu 7 : Hiệu $\frac{-12}{-7} - \frac{15}{-7}$ bằng :

- A. $-\frac{27}{7}$ B. $\frac{+27}{+7}$ C. $\frac{3}{7}$ D. $\frac{-3}{7}$

Câu 8 : Thương $\frac{-13}{15} : \frac{-26}{45}$ bằng :

- A. $\frac{2}{3}$ B. $\frac{-2}{3}$ C. $\frac{3}{2}$ D. $\frac{-3}{+2}$

Câu 9 : $\frac{2}{3}$ của -60 là :

- A. 90 B. 40 C. -90 D. -40

Câu 10 : $\frac{4}{5}$ của một số bằng -16 thì số đó là :

- A. 20 B. -20 C. $+\frac{64}{5}$ D. $-\frac{64}{5}$

Câu 11 : $a = 18$; $b = 25$ thì tỉ số phần trăm của a và b là :

- A. $\frac{18}{25}\%$ B. $\frac{25}{18}\%$ C. 72% D. $0,72\%$

Câu 12 : Cho $M = \left(\frac{1}{80}\right)^7$ và $N = \left(\frac{1}{243}\right)^6$. So sánh M và N thì :

- A. $M > N$ B. $M < N$ C. $M = N$ D. không so sánh được

Câu 13 : Nếu $\widehat{AÔB} + \widehat{CÔB} = \widehat{AÔC}$ thì :

- A. Tia OA nằm giữa hai tia OB và OC B. Tia OB nằm giữa hai tia OA và OC
C. Tia OC nằm giữa hai tia OA và OB D. Tia OB nằm giữa hai tia BA và BC

Câu 14 : Nếu tia Ox nằm giữa hai tia Oy và Oz thì :

- A. $\widehat{xÔy} + \widehat{yÔz} = \widehat{xÔz}$ B. $\widehat{xÔy} + \widehat{xÔz} = \widehat{yÔz}$
C. $\widehat{xÔz} + \widehat{yÔz} = \widehat{xÔy}$ D. $\widehat{xÔy} + \widehat{yÔz} = \widehat{xÔy}$

Câu 15 : Nếu tia OM nằm trong góc AOB thì :

- A. $\widehat{AÔM} < \widehat{AÔB}$ B. $\widehat{BÔM} < \widehat{AÔB}$ C. $\widehat{AÔM} + \widehat{BÔM} = \widehat{AÔB}$ D. $\widehat{AÔM} = \widehat{BÔM}$

Câu 16 : Nếu Ox là tia phân giác của góc $yÔz$ thì :

- A. Tia Ox nằm giữa hai tia Oy và Oz B. $\widehat{xÔy} + \widehat{xÔz} = \widehat{yÔz}$
C. $\widehat{xÔy} = \widehat{xÔz} = \frac{\widehat{yÔz}}{2}$ D. Cả A , B , C đều đúng

II. Phần tự luận (75 phút) : 6 điểm

Bài 1 : Tính giá trị của biểu thức sau : (1 điểm)

$$A = \frac{-15}{8} + \frac{7}{8} - 4 \quad (0,5 \text{ điểm})$$

$$B = \left(4 - 2\frac{2}{3}\right) \cdot 2\frac{1}{7} - 1\frac{3}{5} : \frac{1}{10} \quad (0,5 \text{ điểm})$$

Bài 2 : Tìm $x \in \mathbb{Z}$; biết :

a) $\frac{2}{3}x - \frac{4}{5} = \frac{-3}{10}$ (0,5 điểm)

b) $\left(\frac{x}{4} + 3\frac{1}{2}\right)5\% = 7$ (0,5 điểm)

c) Chọn một trong hai đề sau:

$$1 + \frac{-1}{60} + \frac{19}{120} < \frac{x}{36} < \frac{58}{90} + \frac{59}{72} - \frac{1}{60} \text{ Hoặc là :}$$

$$x - \frac{20}{11.13} - \frac{20}{13.15} - \frac{20}{15.17} - \dots - \frac{20}{53.55} = \frac{3}{11}$$

Bài 3 :

Một lớp học có 40 học sinh trong đó học sinh trung bình trở lên chiếm 80% . Còn lại là học sinh yếu

- Tính số học sinh trung bình trở lên của lớp đó
- Tính số học sinh giỏi của lớp đó biết $\frac{4}{5}$ số học sinh giỏi thì bằng số học sinh yếu

Bài 4 :

Trên một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox vẽ tia Oy ; Oz sao cho $\widehat{Oy} = 30^\circ$; $\widehat{Oz} = 60^\circ$

- Tính góc \widehat{yOz}
- Tia Oy có phải là tia phân giác của góc \widehat{xOz} không ? Giải thích ?

Gọi tia đối của tia Oy là tia Oy' . Tính góc $\widehat{y'Oz}$

PHẦN I TRẮC NGHIỆM:

I/ Hãy khoanh tròn câu trả lời đúng nhất

Câu 1: Trong các cách viết sau; cách nào cho ta phân số

- a. $\frac{-9,5}{11,5}$ b. $\frac{-8}{0}$ c. $\frac{7}{1}$ d. $\frac{4,2}{-6}$

Câu 2: $\frac{(-4)^2}{5}$ bằng

- a. $\frac{16}{25}$ b. $\frac{16}{5}$ c. $\frac{-8}{5}$ d. $\frac{-8}{25}$

Câu 3: Tia Oz là tia phân giác của góc xOy khi

- a. góc xOz = góc yOz
 b. góc xOz + góc zOy = góc xOy và góc xOz = góc yOz
 c. góc xOz = góc yOz = $\frac{\text{góc xOy}}{2}$

d. Cả b và c

Câu 4: Cho bốn tia chung gốc. Số góc được tạo thành là bao nhiêu?

- a. 4 b. 5 c. 6 d. 7

Câu 5: Số nguyên x mà $-\frac{35}{7} < x < \frac{-18}{6}$ là

- a. -4 b. -5 c. -2 d. -200

Câu 6: Kết quả rút gọn phân số $\frac{-24}{80}$ đến tối giản là:

- a. $\frac{-6}{20}$ b. $\frac{-3}{10}$ c. $\frac{3}{10}$ d. $\frac{6}{20}$

Câu 7: Cho đường tròn (O; 3cm); điểm M cách O một khoảng bằng 2cm.

- a. M thuộc đường tròn tâm O
 b. M nằm trên đường tròn tâm O
 c. M nằm bên ngoài đường tròn tâm O
 d. (O; 3cm) đi qua điểm M

Câu 8: Số $\frac{3}{34}$ là tích của hai phân số

- a. $\frac{-3}{-2} \cdot \frac{-1}{-17}$ b. $\frac{3}{17} \cdot \frac{1}{-2}$
 c. $\frac{-3}{17} \cdot \frac{1}{2}$ d. $\frac{3}{17} \cdot \frac{-1}{-2}$

Câu 9: $2\frac{2}{7}$ của 63 là bao nhiêu?

- a. 198 b. 144 c. 99 d. Một số khác

Câu 10: Số x mà $\frac{x}{27} = \frac{-15}{9}$ là số nào?

a. -5

b. -145

c. 45

d. -45

II/ Điền dấu x vào ô thích hợp:

CÂU	ĐÚNG	SAI
Tổng của hai số nguyên âm là một số nguyên âm		
Số đối của $\frac{-7}{8}$ là $\frac{8}{7}$		
Tam giác ABC là hình gồm ba đoạn thẳng AB; AC; BC		
Tỉ số phần trăm của 3 và 4 là 75%		
Hai góc kề nhau là hai góc có chung một cạnh		

PHẦN II: TỰ LUẬN

Câu 1: Thực hiện phép tính:

a. $M = \frac{-5}{7} \cdot \frac{2}{11} + \frac{-5}{7} \cdot \frac{9}{11} + 1 \frac{5}{7}$;

b. $A = \frac{6}{7} + \frac{5}{8} : 5 - \frac{3}{16} \cdot (-2)^2$

Câu 2 Tìm x biết:

$$\frac{2}{3} \cdot x + 50\% + x = \frac{1}{10}$$

Câu 3: Ở lớp 6A; số học sinh giỏi học kỳ I bằng $\frac{2}{9}$ số học sinh giỏi cả lớp, cuối năm có thêm 5 học sinh đạt loại giỏi nên số học sinh giỏi bằng $\frac{1}{3}$ số học sinh cả lớp. Tính số học sinh của lớp 6A.

Câu 4: Cho góc bẹt xOy; vẽ tia Oz sao cho góc yOz = 60°

a. Tính số đo góc zOx?

b. Vẽ Om; On lần lượt là tia phân giác của góc xOz và góc zOy. Hỏi hai góc zOm và góc zOn có phụ nhau không? Giải thích?

**ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KỲ II
MÔN TOÁN KHỐI 6**

PHẦN I TRẮC NGHIỆM:

I/ Hãy khoanh tròn câu trả lời đúng nhất

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
c	b	d	c	a	b	b	a	b	d

II/ II/ Điền dấu x vào ô thích hợp:

1	2	3	4	5
Đ	S	S	Đ	S

PHẦN II: TỰ LUẬN

Câu 1 (1 đ)

$$\begin{aligned}
 \text{a. } M &= \frac{-1}{5} \cdot \frac{2}{11} + \frac{-5}{7} \cdot \frac{9}{11} + 1\frac{5}{7} \\
 &= \frac{-5}{7} \left(\frac{2}{11} + \frac{9}{11} \right) + 1 + \frac{5}{7} \quad (0,5\text{đ}) \\
 &= \frac{-5}{7} \cdot 1 + 1 + \frac{5}{7} \quad (0,25\text{đ}) \\
 &= \left(\frac{-5}{7} + \frac{5}{7} \right) + 1 = 0 + 1 = 1 \quad (0,25\text{đ})
 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned}
 \text{b. } A &= \frac{6}{7} + \frac{5}{8} : 5 - \frac{3}{16} \cdot (-2)^2 \\
 &= \frac{6}{7} + \frac{5}{8} \cdot \frac{1}{5} - \frac{3}{16} \cdot 4 \quad (0,25\text{đ}) \\
 &= \frac{6}{7} + \frac{1}{8} - \frac{3}{4} \quad (0,25\text{đ}) \\
 &= \frac{48 + 7 - 42}{56} \quad (0,25\text{đ}) \\
 &= \frac{13}{56} \quad (0,25\text{đ})
 \end{aligned}$$

Câu 2 (1đ)

$$\begin{aligned}
 \frac{2}{3}x + 50\% + x &= \frac{1}{10} \\
 \left(\frac{2}{3} + 1 \right)x &= \frac{1}{10} - \frac{1}{2} \quad (0,25\text{đ}) \\
 \frac{5}{3} \cdot x &= -\frac{2}{5} \quad (0,25\text{đ}) \\
 x &= -\frac{2}{5} : \frac{5}{3} = -\frac{2}{5} \cdot \frac{3}{5} \quad (0,25\text{đ}) \\
 x &= \frac{-6}{25} \quad (0,25\text{đ})
 \end{aligned}$$

Câu 3 (1,25đ)

Phân số chỉ số học sinh giỏi tăng là:

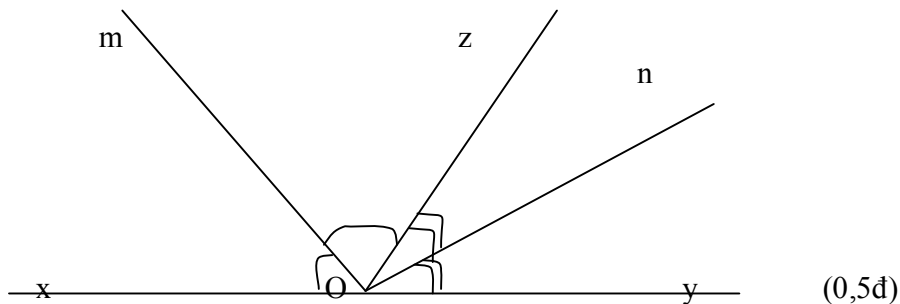
$$\frac{1}{3} - \frac{2}{9} = \frac{3}{9} - \frac{2}{9} = \frac{1}{9} \text{ (số học sinh cả lớp) } \quad (0,75đ)$$

Số học sinh của lớp 6A là

$$5 : \frac{1}{9} = 5 \cdot \frac{9}{1} = 45(HS) \quad (0,75đ)$$

Đáp số 45 học sinh

Câu 4 Hình vẽ :



a. Vì góc xOz và góc yOz là hai góc kề bù nên góc xOz + góc zOy = 180^0 (0,25đ)

$$\text{Hay góc xOz} + 60^0 = 180^0$$

$$\Rightarrow \text{góc xOz} = 180^0 - 60^0 = 120^0 \text{ (0,25đ)}$$

b. Giải thích được góc mOz = $\frac{1}{2}$ góc xOz (0,25đ)

$$\text{Góc nOz} = \frac{1}{2} \text{ góc yOz (0,25đ)}$$

$$\begin{aligned} \Rightarrow \text{góc mOz} + \text{góc nOz} &= \frac{1}{2} (\text{góc xOz} + \text{góc yOz}) \\ &= \frac{1}{2} \cdot 180^0 = 90^0 \text{ (0,25đ)} \end{aligned}$$

ĐỀ 14

Đề kiểm tra học kì II
Môn : Toán_ khối 6

I/ TRẮC NGHIỆM: (4 đ 00)

Khoanh tròn chữ cái in hoa đứng trước câu trả lời đúng nhất:

Câu 1: Cho $\frac{\square}{9} = \frac{-12}{27}$. Số thích hợp nhất trong ô là:

- A. 4 ; B. -4 ; C. 2 ; D. -2

Câu 2: Phân số nhỏ nhất trong các phân số: $\frac{-3}{4}$; $\frac{-5}{12}$; $\frac{7}{-8}$; $\frac{1}{2}$ là:

- A. $\frac{-3}{4}$; B. $\frac{7}{-8}$; C. $\frac{-5}{12}$; D. $\frac{1}{2}$

Câu 3: Rút gọn phân số $\frac{-24}{60}$ đến tối giản là:

- A. $\frac{2}{5}$; B. $\frac{-2}{5}$; C. $\frac{4}{-10}$; D. $\frac{-6}{15}$

Câu 4: Số nghịch đảo của -0,5 là:

- A. -2; B. 2 ; C. 0,5 ; D. $\frac{-1}{2}$

Câu 5: Cho S = 1,27 . Các số sau, số nào không bằng S:

- A. $\frac{127}{100}$ B. $1\frac{27}{100}$; C. 127% ; D. 12,7%

Câu 6: Biết $\frac{4}{5}$ của một số là 20. Số đó là:

- A. 25 B. 16 ; C. 24 D. 20

Câu 7: $\frac{3}{-8} + \frac{-1}{4}$ bằng:

- A. $\frac{-7}{9}$ B. $\frac{-3}{4}$; C. $\frac{-5}{8}$; D. $\frac{-4}{2}$

Câu 8: $4 - 1\frac{7}{8}$ bằng:

- A. $3\frac{7}{8}$; B. $3\frac{1}{8}$ C. $2\frac{1}{8}$ D. $2\frac{7}{8}$

Câu 9: Kết quả của phép tính: $\frac{3}{7} - \left(\frac{1}{5} + \frac{3}{7}\right)$ là:

- A. $\frac{28}{35}$; B. $\frac{-28}{35}$; C. $\frac{-1}{5}$; D. $\frac{-37}{35}$

Câu 10: Nếu Oz là tia phân giác của xOy thì:

A. $x\hat{O}z = z\hat{O}y$

B. $x\hat{O}z + z\hat{O}y = x\hat{O}y$

C. $x\hat{O}z = z\hat{O}y = \frac{1}{2}x\hat{O}y$

D. Cả ba câu A,B,C đều đúng

II. TU LUẬN: (6 đ 00)

Bài 1: Thực hiện phép tính: (1đ5)

a. $\frac{2}{3} + \frac{1}{3} \left(\frac{5}{6} - \frac{4}{9} \right) : \frac{7}{12}$

b. $\frac{-7}{8} \cdot \frac{3}{5} - \frac{2}{5} \cdot \frac{7}{8} + 3\frac{7}{8}$

Bài 2: Tìm x biết: (1đ5)

a. $\frac{2}{3}x + \frac{1}{4} = \frac{7}{12}$

b. $x + \frac{4}{5 \cdot 9} + \frac{4}{9 \cdot 13} + \frac{4}{13 \cdot 17} + \dots + \frac{4}{41 \cdot 45} = 1$

Bài 3: (1đ) Trong HKI, lớp 6_A có 16 học sinh khá và bằng $\frac{2}{5}$ số học sinh cả lớp

a. Tính số học sinh của lớp 6_A ?

b. Cuối năm số học sinh khá tăng $\frac{3}{2}$ lần. Hỏi so với cả lớp số học sinh khá cuối năm chiếm bao nhiêu phần trăm ?

Bài 4: (2 đ0)

Vẽ góc bẹt xOy; vẽ tia Oz sao cho $x\hat{O}z = 60^\circ$.

a. Tính số đo của zOy ?

b. Vẽ Om và On lần lượt là tia phân giác của xOz và zOy. Tính mOn ?

ĐÁP ÁN:

I. Trắc nghiệm:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	B	B	A	D	A	C	C	C	D

II. Tự luận:

Bài 1: a/ $\dots = \frac{2}{3} + \frac{1}{3} \cdot \frac{7}{18} : \frac{7}{12}$ (0đ25) $\dots = \frac{2}{3} + \frac{2}{9}$ (0đ25) $\dots = \frac{6}{9} + \frac{2}{9} = \frac{8}{9}$ (0đ25)

b/ $\dots = \frac{-7}{8} \cdot \left(\frac{3}{5} + \frac{2}{5}\right) + 3 \cdot \frac{7}{8}$ (0đ25) $\dots = \frac{-7}{8} \cdot 1 + 3 + \frac{7}{8}$ (0đ25) $\dots = 3$ (0đ25)

Bài 2: a/ $\Leftrightarrow \frac{2}{3}x = \frac{7}{12} - \frac{1}{4}$ (0đ15) $\Leftrightarrow \frac{2}{3}x = \frac{1}{3}$ (0đ25) $\Leftrightarrow x = \frac{1}{3} : \frac{2}{3}$ (0đ2) $\dots \Leftrightarrow \frac{1}{3} \cdot \frac{3}{2} = \frac{1}{2}$ (0đ15)

b/ $\dots \Leftrightarrow x + \frac{1}{5} - \frac{1}{9} + \frac{1}{9} - \frac{1}{13} + \frac{1}{13} \dots + \frac{1}{41} - \frac{1}{45} = 1$ (0đ25)

$\Leftrightarrow x + \frac{1}{5} - \frac{1}{45} = 1$ (0đ25) $\dots \Leftrightarrow x = 1 - \frac{8}{45} = \frac{37}{45}$ (0đ25)

Bài 3: a/ Số h/s của lớp 6_A là: $16 : \frac{2}{5} = 16 \cdot \frac{5}{2} = 40$ h/s (0đ5)

b/ -Số h/s khá cuối năm là: $16 \cdot \frac{3}{2} = 24$ h/s (0đ25)

-Số với cả lớp số h/s khá cuối năm chiếm $24/40 = 60\%$ (0đ25)

Bài 4: a/ Tia Oz nằm giữa hai tia Ox và Oy nên:

$$\widehat{xOz} + \widehat{zOy} = \widehat{xOy} \quad (0đ25)$$

$$60^\circ + \widehat{zOy} = 180^\circ \quad (0đ25)$$

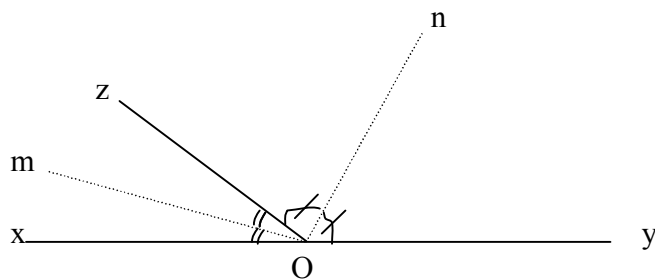
$$\Rightarrow \widehat{zOy} = 120^\circ \quad (0đ25)$$

b/ Vì Om là tia phân giác của \widehat{xOz} nên: $\widehat{mOz} = \frac{1}{2} \widehat{xOz} = \frac{1}{2} \cdot 60^\circ = 30^\circ$ (0đ25)

Vì On là tia phân giác của \widehat{zOy} nên: $\widehat{nOz} = \frac{1}{2} \widehat{zOy} = \frac{1}{2} \cdot 120^\circ = 60^\circ$ (0đ25)

Tia Oz nằm giữa 2 tia Om và On nên: $\widehat{mOn} = \widehat{mOz} + \widehat{zOn}$
 $\widehat{mOn} = 30^\circ + 60^\circ = 90^\circ$ (0đ25)

Hình vẽ đúng cho 2 câu (0đ5)



*Học sinh giải cách khác đúng vẫn đạt điểm tối đa.

ĐỀ KIỂM TRA HKII

Môn :Toán-Khối 6

Phần I :TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu 1: Trong cách viết dưới đây, cách viết nào cho ta phân số?

- A. $\frac{1,5}{5}$, B. $\frac{3}{0}$, C. $\frac{0}{-5}$ D. $\frac{2}{1,2}$

Câu 2: Từ đẳng thức $3.4 = 6.2$ ta có thể lập được các cặp phân số bằng nhau, cặp nào sau đây sai?

- A. $\frac{3}{2} = \frac{6}{4}$; B. $\frac{4}{6} = \frac{2}{3}$; C. $\frac{2}{4} = \frac{3}{6}$; D. $\frac{2}{3} = \frac{6}{4}$

Câu 3: Trên tập Z tập hợp các ước của -7 là:

- A. 1 và -1 B. 7 và -7 C. -1 và -7 A. 1, -1,7,-7.

Câu 4: Phân số lớn nhất trong các phân số : $\frac{8}{7}$; $\frac{-7}{6}$; $\frac{14}{-13}$; $\frac{15}{14}$ là :

- A. $\frac{8}{7}$; B. $\frac{-7}{6}$; C. $\frac{14}{-13}$; D. $\frac{15}{14}$

Câu 5 Kết quả so sánh nào sau đây đúng?

- A. $\frac{9}{10} > \frac{8}{7}$; B. $\frac{1}{5} < \frac{-5}{5}$; C. $\frac{2006}{2007} > \frac{2007}{-2006}$; D. $\frac{4}{15} > \frac{4}{5}$

Câu 6 : Viết phân số $\frac{9}{5}$ dưới các dạng sau , dạng nào sai?

- A. $1\frac{4}{5}$; B. $\frac{18}{10}$; C. 1,8 ;D. 18%

Câu 7 : Hỗn số $-2\frac{4}{5}$ được đổi thành phân số là :

- A. $-\frac{10}{5}$; B. $-\frac{8}{5}$; C. $-\frac{14}{5}$; D. $-\frac{6}{5}$

Câu 8 : Số thập phân $-2,007$ đổi ra phân số thập phân là :

- A. $-\frac{2007}{100}$; B. $-\frac{2007}{1000}$; C. $-\frac{2007}{10000}$; D. Một kết quả khác.

Câu 9 : Chọn câu sai trong các câu sau:

- A. Góc nhọn là góc lớn hơn 0^0 nhưng nhỏ hơn 90^0 .
 B. Góc nhọn là góc nhỏ hơn góc vuông.
 C. Góc tù là góc nhỏ hơn 180^0 .
 D. Góc tù là góc lớn hơn góc vuông nhưng nhỏ hơn góc bẹt.

Câu 10 : Chọn câu đúng trong các câu sau:

Hai góc bù nhau là hai góc:

- A. có tổng số đo bằng 90^0 .
 B. có tổng số đo bằng 180^0 .
 C. có tổng số đo lớn hơn 90^0 nhưng nhỏ hơn 180^0 .

D. có tổng số đo lớn hơn 0^0 nhưng nhỏ hơn 90^0 .

Phần II : TỰ LUẬN (6 điểm)

Bài 1 : Thực hiện các phép tính sau :

$$a/ -\frac{1}{2} + \frac{5}{8} - \frac{3}{5}$$

$$b/ \frac{-3}{7} \cdot \frac{5}{11} + \frac{-3}{7} \cdot \frac{6}{11} + 2\frac{3}{7}$$

Bài 2 : Tìm x biết :

$$a/ \frac{3}{5}x + \frac{1}{4} = \frac{1}{10}$$

$$b/ (2\frac{1}{3} - 3x) \cdot \frac{3}{5} = 3\frac{1}{5}$$

Bài 3 : Điểm bài kiểm tra môn Toán HKI lớp 6₁ có 14 học sinh đạt điểm giỏi chiếm $\frac{1}{3}$ học sinh cả lớp chỉ tiêu đến HKII tăng thêm 7 học sinh nữa.(số học sinh cả lớp không đổi).

Hỏi lớp 6₁ có bao nhiêu học sinh và đến HKII lớp đạt tỉ lệ bao nhiêu phần trăm học sinh giỏi?

Bài 4 : Cho góc xOy có số đo bằng 100^0 . Vẽ tia Oz nằm giữa 2 tia Ox và Oy sao cho góc xOz bằng 20^0 . Vẽ tia Ov là tia đối của tia Ox.

a/ Vẽ hình theo các bước trên.

b/ Cho biết số đo của góc xOv.

c/ Tính số đo của góc zOy.

d/ Tính số đo của góc yOv rồi chứng tỏ Oy là tia phân giác của góc zOv.

BIỂU ĐIỂM

A. TRẮC NGHIỆM: Mỗi câu đúng ghi 0,5 điểm

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
C	D	D	A	C	D	C	B	C	B

ĐỀ THI HỌC KỲ II
MÔN: TOÁN 6

I) PHẦN TRẮC NGHIỆM : (4 điểm)

Hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1 : Kết quả rút gọn phân số $\frac{-24}{60}$ đến tối giản là :

A : $\frac{-6}{15}$ B : $\frac{2}{5}$ C : $\frac{-2}{5}$

Câu 2 : Phân số $\frac{27}{45}$ bằng phân số nào ?

A : $\frac{3}{5}$ B : $\frac{33}{55}$ C : $\frac{18}{30}$

D : Cả ba phân số trên .

Câu 3 : Trong các phân số $\frac{-11}{12}$; $\frac{-14}{15}$; $\frac{-1}{-60}$ phân số nhỏ nhất là :

A : $\frac{-11}{12}$ B : $\frac{-14}{15}$ C : $\frac{-1}{-60}$

Câu 4 : Tính $\frac{(-4)^2}{5}$ bằng :

A : $\frac{-16}{5}$ B : $\frac{-8}{5}$ C : $\frac{16}{5}$ D : $\frac{-8}{25}$

Câu 5 : 5% của 36 bằng :

A : $\frac{5}{36}$ B : 180 C : 1,8 D : 18

Câu 6 : Viết $-4\frac{2}{3}$ dưới dạng phân số ta được :

A : $-\frac{8}{3}$ B : $-\frac{14}{3}$ C : $-\frac{24}{3}$ D : $-\frac{1}{6}$

Câu 7 : Số nghịch đảo của $-\frac{1}{3}$ là :

A : $\frac{1}{3}$ B : -3 C : 3 D : $-\frac{1}{3}$

Câu 8 : So sánh nào sau đây là đúng :

A : $-\frac{3}{4} < -\frac{4}{5}$ B : 60% của 15 bằng 15% của 60

C : $-3\frac{1}{2} = -3 + \frac{1}{2}$ D : Cả ba câu trên đều đúng

Câu 9 : Số đo của góc phụ với góc 58° là :

A : 85° B : 32° C : 122° D : 42°

Câu 10 : Hai góc kề bù nhau là :

A : Hai góc có tổng số đo bằng 180°

B : Hai góc có một cạnh chung

C : Hai góc có một cạnh chung, hai cạnh còn lại là hai tia đối nhau

D : Hai góc có một cạnh chung và tổng số đo của chúng là 180°

Phần Tự luận – (6 điểm)

Bài 1 : (1 điểm) Thực hiện phép tính :

a) $\frac{5}{9} + \frac{4}{9} : 4 - \frac{7}{9}$ b) $\frac{-5}{7} \cdot \frac{2}{11} + \frac{-5}{7} \cdot \frac{9}{11} + 1\frac{5}{7}$

Bài 2 : (1 điểm) Tìm x biết :

a) $\frac{3}{4}x - \frac{7}{12} = \frac{5}{6} - \frac{2}{3}$ b) $(\frac{1}{12} - \frac{19}{6})x = \frac{5}{24}$

Bài 3 : (2 điểm) Lớp 6A có 40 học sinh. Sơ kết Học kỳ I gồm có ba loại : Giỏi ,

Khá và Trung bình . Số học sinh giỏi chiếm $\frac{1}{5}$ số học sinh cả lớp. Số học sinh khá

bằng $\frac{3}{8}$ số học sinh còn lại . a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp 6A .

b) Tính tỉ số phần trăm của số học sinh trung bình so với số học sinh cả lớp .

Bài 4 : (2 điểm)

Trên cùng một nửa mặt phẳng có bờ chứa tia Ox . Vẽ hai tia Oy và Oz sao cho $\widehat{Oy} = 100^{\circ}$; $\widehat{Oz} = 20^{\circ}$.

a) Trong ba tia Ox ; Oy ; Oz tia nào nằm giữa hai tia còn lại ? Vì sao ?

b) Vẽ tia Om là tia phân giác của \widehat{Oz} . Tính \widehat{Om} .

ĐỀ 17

Môn: Toán - Khối 6

II/ Phần trắc nghiệm: (4 đ)

Khoanh tròn chỉ một chữ cái in hoa đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1/ Trên tập hợp Z , tập hợp các ước của 7 là:

- A. 1 và -1 B. 7 và -7 C. 1 và 7 D. 1 ; -1; 7 và -7

Câu 2/ Có $|a|=3$. Vậy a bằng:

- A. 3 B. -3 C. 3 hoặc -3 D. Kết quả khác

Câu 3/ Số đối của $\frac{1}{-6}$ là:

- A. $\frac{1}{6}$ B. $-\frac{1}{6}$ C. 6 D. -6

Câu 4/ Trong các phân số: $\frac{-2}{3}; \frac{-3}{4}; \frac{-4}{5}$ phân số nhỏ nhất là

- A. $\frac{-2}{3}$ B. $\frac{-3}{4}$ C. $\frac{-4}{5}$ D. Không có

Câu 5/ Hỗn số $-2\frac{5}{7}$ được đổi thành phân số là:

- A. $\frac{-9}{7}$ B. $\frac{-10}{7}$ C. $\frac{-19}{7}$ D. Cả 3 ý A,B,C đều sai

Câu 6/ Số nghịch đảo của 0,5 là:

- A. -0,5 B. 2 C. $\frac{1}{2}$ D. $\frac{-1}{0,5}$

Câu 7/ Kết quả so sánh nào sau đây đúng:

- A. $\frac{13}{14} > \frac{12}{11}$ B. $\frac{2006}{2007} > \frac{-2007}{2006}$ C. $\frac{3}{6} > \frac{3}{5}$ D. $\frac{1}{5} < \frac{-2}{5}$

Câu 8/ Số thập phân 0,0102 đổi ra phân số thập phân là:

- A. $\frac{1,02}{10000}$ B. $\frac{1,02}{10000}$ C. $\frac{102}{10000}$ D. $\frac{1020}{10000}$

Câu 9/ Hai góc có tổng số đo bằng 90° là hai góc:

- A. Phụ nhau B. Bù nhau C. Kề bù D. Đều sai

Câu 10/ Góc có hai cạnh là hai tia đối nhau là:

- A. Góc nhọn B. Góc vuông C. Góc tù D. Góc bẹt

II/ Phần tự luận: (6 đ)

Bài 1/ (1,5 đ) Thực hiện phép tính:

$$A = \frac{-2}{3} \cdot \frac{5}{7} + \frac{5}{7} \cdot \frac{7}{3} - 3 \cdot \frac{5}{7} \qquad B = \left(0,5 - \frac{1}{8} + \frac{2}{3}\right) : \frac{5}{12}$$

Bài 2/ (1,5 đ). Tìm x biết:

a./ $3x - 2 = -11$

b./ $(0,5x - (\frac{-3}{4})).2 = \frac{11}{6}$

Bài 3/ Một người đi xe máy đoạn đường AB với vận tốc $26\frac{1}{4}$ km/h hết 2,4 giờ. Lúc về người ấy đi với vận tốc 30 km/h. Tính thời gian người ấy đi về từ B đến A ?

Bài 4/ Cho hai tia Oy, Oz cùng nằm trên một nửa mặt phẳng có bờ chứa tia Ox. Biết $\widehat{xOy} = 30^0$, $\widehat{xOz} = 120^0$.

a./ Vẽ theo yêu cầu của đề

b./ Tính số đo của \widehat{yOz} ?

c./ Vẽ tia phân giác Om của góc \widehat{xOy} , tia phân giác On của \widehat{xOz} . Tính số đo của \widehat{mOn} ?

ĐÁP ÁN:

I/ Phần trắc nghiệm:

Câu 1. D

Câu 2. C

Câu 3. A

Câu 4. C

Câu 5. C

Câu 6. B

Câu 7. B

Câu 8. C

Câu 9. A

Câu 10. D

II/ Phần tự luận:

Bài 1/

$$A = \frac{-2}{3} \cdot \frac{5}{7} + \frac{5}{7} \cdot \frac{7}{3} - 3 \cdot \frac{5}{7} = \frac{5}{7} \left(\frac{-2}{3} + \frac{7}{3} - 3 \right) = \frac{5}{7} \cdot \left(\frac{5}{3} - \frac{9}{3} \right) = \frac{5}{7} \cdot \left(\frac{-4}{3} \right) = \frac{-20}{21}$$

$$B = \left(0,5 - \frac{1}{8} + \frac{2}{3} \right) : \frac{5}{12} = \left(\frac{1}{2} - \frac{1}{8} + \frac{2}{3} \right) : \frac{5}{12} = \frac{25}{24} : \frac{5}{12} = \frac{5}{2}$$

Bài 2/

a./ $3x - 2 = -11$

$$3x = -11 + 2$$

$$3x = -9$$

$$x = -3$$

b./ $(0,5x - (-3/4)) \cdot 2 = 11/6$

$$0,5x + 3/4 = 11/12$$

$$0,5x = 11/12 - 3/4$$

$$0,5x = 2/12$$

$$x = 1/3$$

Bài 3/ Đổi $26 \frac{1}{4} \text{ km/h} = 26,25 \text{ km/h}$

Quãng đường AB là: $2,4 \cdot 26,25 = 63 \text{ (km)}$

Thời gian người ấy đi từ B đến A là:

$$63 : 30 = 2,1 \text{ (giờ)}$$

$$= 2 \text{ giờ } 6 \text{ phút}$$

Bài 4/

b./ Vì tia Oy nằm giữa hai tia Ox và Oz nên

$$\widehat{xOy} + \widehat{yOz} = \widehat{xOz}$$

$$30^\circ + \widehat{yOz} = 120^\circ$$

$$\widehat{yOz} = 90^\circ$$

c./ Vì tia Om là phân giác của góc xOy nên

$$\widehat{xOm} = \widehat{mOy} : 2 = 15^\circ$$

Vì tia On là phân giác của góc xOz nên

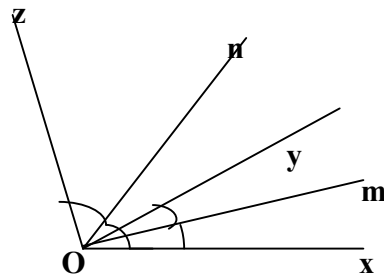
$$\widehat{xOn} = \widehat{xOz} : 2 = 60^\circ$$

Vì tia Om nằm giữa hai tia Ox và On nên

$$\widehat{xOm} + \widehat{mOn} = \widehat{xOn}$$

$$15^\circ + \widehat{mOn} = 60^\circ$$

$$\widehat{mOn} = 45^\circ$$



ĐỀ 18

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II
MÔN : TOÁN - LỚP 6

Phần I: Trắc nghiệm (4đ)

Khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng .

Câu 1 : Trong tập hợp Z :

- A. Số 0 là ước của bất kỳ số nguyên nào
- B. Số 0 là bội của mọi số nguyên khác 0
- C. Số 0 vừa là bội vừa là ước của mọi số nguyên
- D. Số 0 vừa là hợp số vừa là số nguyên tố

Câu 2 : Phân số bằng phân số $\frac{-4}{5}$ là :

- A. $\frac{-4}{-5}$
- B. $\frac{4}{-5}$
- C. $\frac{4}{5}$
- D. $\frac{8}{10}$

Câu 3 : Cho biết $\frac{6}{x} = \frac{-2}{3}$. Số x thích hợp là :

- A. x = 18
- B. x = - 18
- C. x = 9
- D. x = -9

Câu 4 : Tìm phân số tối giản trong các phân số sau :

- A. $\frac{25}{30}$
- B. $\frac{-8}{12}$
- C. $\frac{-7}{8}$
- D. $\frac{9}{18}$

Câu 5 : Hỗn số $-3\frac{4}{5}$ được đổi thành phân số là :

- A. $\frac{12}{5}$
- B. $\frac{-12}{5}$
- D. $-\frac{19}{5}$
- C. $\frac{-17}{5}$

Câu 6 : Phân số $\frac{47}{100}$ được viết dưới dạng số thập phân là :

- A. 4,7
- B. 0,47
- C. 0,047
- D. 4,07

Câu 7 : Kết quả so sánh nào sau đây đúng :

- A. $\frac{2}{3} < \frac{-2}{3}$
- B. $\frac{9}{10} > \frac{9}{8}$
- C. $\frac{14}{15} > \frac{15}{14}$
- D. $\frac{2006}{2007} > \frac{-2007}{2006}$

Câu 8 : Phân số nào lớn nhất trong các phân số sau :

- A. $\frac{20}{-21}$
- B. $\frac{-41}{40}$
- C. $\frac{29}{31}$
- D. $\frac{28}{27}$

Câu 9 : Nếu góc A có số đo bằng 25^o, góc B có số đo bằng 65^o, ta nói :

- A. Góc A và góc B là hai bù nhau
- B. Góc A và góc B là hai góc kề bù
- C. Góc A và góc B là hai góc phụ nhau
- D. Góc A và góc B là hai góc kề nhau

Câu 10 : Cho đường tròn tâm O bán kính R

- A. Điểm O nằm trên đường tròn
- B. Điểm O cách mọi điểm trên đường tròn (O; R) một khoảng R
- C. Điểm O cách mọi điểm trên hình tròn một khoảng bằng R
- D. Chỉ có câu A đúng

Phần II : Tự luận : (6đ)

Bài 1 : Thực hiện phép tính : (1,5đ)

$$A = \left(\frac{3}{4} - \frac{1}{6} + \frac{1}{3} \right) : 1,1$$

$$B = \frac{-3}{5} \cdot \frac{7}{8} + \frac{1}{5} \cdot \frac{7}{8} + 1 \frac{7}{20}$$

Bài 2 : Tìm x biết (2đ)

$$a/ \frac{5}{9}x + \frac{2}{3} = \frac{4}{9} \quad (0,5đ)$$

$$b/ \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{6} + \frac{1}{12} + \frac{1}{20} + \frac{1}{30} + \frac{1}{42} \right) + x = \frac{4}{5} \quad (0,5đ)$$

Bài 3 : (1,5đ)

An có 18 cuốn vở, bằng 75% số vở của Bình. Số vở của Tâm bằng $\frac{7}{8}$ số vở của Bình. Tính số vở của bạn Tâm ?

Bài 4 : (2đ)

Cho góc bẹt xOy. Vẽ tia phân giác Ox của góc đó, vẽ tia phân giác Oa của góc xÔm, vẽ tia phân giác Ob của góc xÔa.

a/ Tính số đo góc xÔb

b/ Tính số đo góc bÔm

ĐÁP ÁN

I/ Trắc nghiệm : Mỗi câu đúng 0,4đ

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	B	D	C	D	B	D	D	C	B

II/ Tự luận :

Bài 1 : Tính đúng kết quả mỗi kết quả là 0,75đ

$$A = \frac{5}{6} \quad ; \quad B = 1$$

Bài 2 : Tìm được x ở mỗi câu được 0,5đ

$$a/x = \frac{-2}{5} \quad ; \quad x = \frac{-2}{35}$$

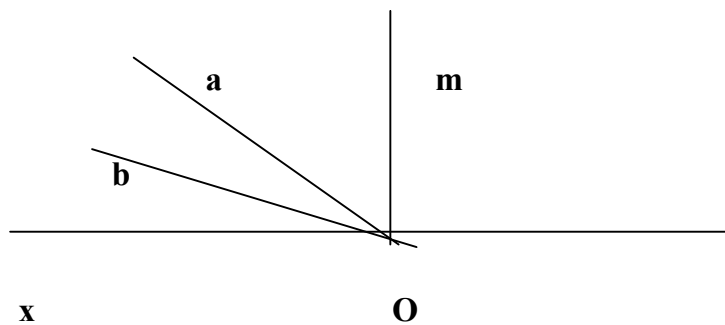
Bài 3 : Tìm được số vở của Bình : 24 quyển

0,75đ

Tìm được số vở của Tâm : 21 quyển

0,75đ

Bài 4 : (2đ) Hình vẽ đúng : 0,5đ



a/ Tính được $x\hat{O}b = 22,5o$

b/ Tính được $b\hat{O}m = 67,5o$

0,5đ

ĐỀ 19

KIỂM TRA HỌC KỲ II
MÔN : TOÁN - LỚP 6
Thời gian làm bài : 90 phút

A/ PHẦN TRẮC NGHIỆM : (4đ)

Hãy khoanh tròn vào chỉ một chữ cái ở mẫu câu trả lời đúng (mỗi câu 0,3đ)

Câu 1 : Hai phân số $\frac{a}{b}$ và $\frac{c}{d}$ gọi là bằng nhau nếu :

A/ $a.b = c.d$

C/ $a.d = b.c$

B/ $a.c = b.d$

D/ $a.d = a.c$

Câu 2 : Ta có $\frac{x}{7} = \frac{-6}{21}$ thì x bằng :

A/ 2

B/ -2

C/ 1

D/ -1

Câu 3 : Số đối của $\frac{1}{-7}$ là :

A/ $\frac{1}{7}$

B/ $\frac{-1}{7}$

C/ 7

D/ -7

Câu 4 : Số nghịch đảo của 0,5 là :

A/ -0,5

B/ 2

C/ $\frac{1}{2}$

D/ $\frac{-1}{0,5}$

Câu 5 : Số 0,0162 đổi ra phân số thập phân là :

A/ $\frac{1,62}{10000}$

B/ $\frac{16,2}{10000}$

C/ $\frac{162}{10000}$

D/ $\frac{162}{1000}$

Câu 6 : Hỗn số $-4\frac{2}{3}$ được đổi thành phân số là :

A/ $\frac{14}{3}$

B/ $\frac{-8}{3}$

C/ $\frac{-14}{3}$

D/ $\frac{-10}{3}$

Câu 7 : Trong các phân số sau $\frac{-4}{7}; \frac{-1}{7}; \frac{1}{7}; \frac{-6}{7}$. Phân số nhỏ nhất là :

A/ $\frac{1}{7}$

B/ $\frac{-1}{7}$

C/ $\frac{-4}{7}$

D/ $\frac{-6}{7}$

Câu 8 : Viết phân số $\frac{-17}{4}$ dưới dạng hỗn số ta được :

A/ $4\frac{1}{4}$

C/ $4\frac{-1}{4}$

B/ $-4\frac{1}{4}$

D/ Một kết quả khác

Câu 9 : Cho phép cộng : $\frac{-5}{6} + \frac{1}{6}$. Kết quả đúng là :

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2_TOÁN 6 - có đáp án (sưu tầm)

2

A/ - 4

B/ - 1

C/ $\frac{-2}{3}$

D/ $\frac{4}{6}$

Câu 10 : Tính 25% của 80 bằng :

A/ 32

B/ 320

C/ 20

D/ 40

Câu 11 : (0,5đ) Kết quả của phép tính : $\frac{3}{7} + \left(\frac{-1}{5} + \frac{-3}{7} \right)$ là :

A/ $\frac{-1}{5}$

B/ $\frac{28}{35}$

C/ $\frac{-28}{35}$

D/ $\frac{-37}{35}$

Câu 12 : (0,5đ) Phát biểu nào sau đây sai :

- A/ Góc bẹt là góc có hai cạnh là hai tia đối nhau
- B/ Hai góc kề bù thì có tổng số đo bằng 180°
- C/ Hai góc phụ nhau có tổng số đo bằng 90°
- D/ Hai góc có tổng số đo bằng 180° là hai góc kề bù

B/ TỰ LUẬN : (6đ)

Bài 1 : (2đ)
$$A = \left(\frac{2}{3} + \frac{1}{4} - \frac{5}{6} \right) \cdot \frac{6}{7}$$

$$B = 2 \frac{2}{5} \cdot \left(\frac{2}{3} - \frac{1}{6} \right) + \frac{1}{3} : 2 \frac{1}{3}$$

Bài 2: (2đ) Tìm x :

a/ $3\frac{4}{7} : x = 25$

b/ $\left(\frac{2}{1.3} + \frac{2}{3.5} + \frac{2}{5.7} + \dots + \frac{2}{97.99} \right) - x = \frac{-100}{99}$

Bài 3 : (2đ)

Lớp 6A có 45 học sinh, trong học kỳ I có $\frac{1}{3}$ số học sinh trung bình, $\frac{4}{15}$ số học sinh đạt loại giỏi, còn lại là học sinh khá.

a/ Tính số học sinh đạt loại khá trong học kỳ I của lớp 6A

b/ Hỏi học sinh khá chiếm bao nhiêu phần trăm so với học sinh cả lớp ?

Bài 4 : (2đ)

Cho hai tia Oy, Oz cùng nằm trên một nửa mặt phẳng có bờ chứa tia Ox. Biết góc $\widehat{xOy} = 30^\circ$; $\widehat{xOz} = 130^\circ$

a/ Tính góc \widehat{yOz} ?

b/ Vẽ tia Oy' là tia đối của tia Oy. Tính $\widehat{y'Ox}$?

c/ Vẽ tia Ot phân giác của góc \widehat{yOz} . Tính số đo \widehat{xOt} ?

ĐÁP ÁN

A/ PHẦN TRẮC NGHIỆM : (4đ)

Từ câu 1 – 10 : mỗi câu đúng 0,3đ

Từ câu 11 – 12 : mỗi câu đúng 0,5đ

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
C	B	A	B	C	C	D	B	C	C	A	D

B/ PHẦN TỰ LUẬN : (6đ)

Bài 1 : (2đ)

$$A = \left(\frac{2}{3} + \frac{1}{4} - \frac{5}{6} \right) \cdot \frac{6}{7} = \left(\frac{8 + 3 - 10}{12} \right) \cdot \frac{6}{7} = \frac{1}{14}$$

(0,5đ) (0,5đ)

$$B = 2 \cdot \frac{2}{5} \cdot \left(\frac{2}{3} - \frac{1}{6} \right) + \frac{1}{3} : 2 \cdot \frac{1}{3}$$

$$= \frac{12}{10} \cdot \frac{3}{6} + \frac{1}{3} : \frac{7}{3} = \frac{3}{5} + \frac{1}{3} \cdot \frac{3}{7} = \frac{3}{5} + \frac{1}{7} = \frac{26}{35}$$

(0,25đ) (0,25đ) (0,5đ)

Bài 2 : (2đ)

a/ $3\frac{4}{7} : x = 25 \Rightarrow \frac{25}{7} : x = 25 \Rightarrow x = \frac{25}{7} : 25$ (0,5)

$$x = \frac{25}{7} + \frac{1}{25} \Rightarrow x = \frac{1}{7}$$

(0,5)

b/ $\left(\frac{2}{1.3} + \frac{2}{3.5} + \frac{2}{5.7} + \dots + \frac{2}{97.99} \right) - x = \frac{-100}{99}$

$$\left(1 - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{5} + \dots + \frac{1}{97} - \frac{1}{99} \right) - x = \frac{-100}{99}$$

(0,25)

$$\left(1 - \frac{1}{99} \right) - x = \frac{-100}{99}$$

(0,25)

$$x = \left(1 - \frac{1}{99} \right) - \frac{-100}{99}$$

$$x = 2$$

(0,5)

Bài 3 : (2đ)

Số học sinh trung bình : $45 \cdot \frac{1}{3} = 15$ học sinh (0,5)

Số học sinh giỏi : $45 \cdot \frac{4}{5} = 12$ học sinh (0,5)

Số học sinh Khá : $45 - (15 + 12) = 18$ (0,5)

Học sinh khá chiếm : $\frac{18}{45}(\text{calop}) = \frac{2}{5} = \frac{40}{100} = 40\%$ (0,5)

Bài 4 : Hình vẽ đúng (0,5)

a/ $\widehat{yOz} = 100^\circ$ (0,5)

b/ $\widehat{y'Ox} = 150^\circ$ (0,5)

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2_TOÁN 6 - có đáp án (sưu tầm) 5

$$c/ \hat{x}Ot = 80^\circ \quad (0,5)$$

I. Trắc nghiệm: (4 điểm)

Hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất từ câu 1 đến câu 8

Câu 1 :Tìm cặp phân số bằng nhau từ đẳng thức $(-2) \cdot (-14) = 4 \cdot 7$

A. $\frac{-2}{-14} = \frac{4}{7}$

B. $\frac{-2}{4} = \frac{-14}{7}$

C. $\frac{-14}{-2} = \frac{7}{4}$

D. $\frac{-2}{4} = \frac{7}{-14}$

Câu 2 :Rút gọn $\frac{17.5 - 17}{3 - 20}$ bằng

A. -5

B. 5

C. -4

D. 4

Câu 3 :Các ước của 8 là :

A. 2;4

B.0;2;4

C.1;2;4 ;8

D.-8; -4;-2;-

1;1;2;4;8

Câu 4 :Phân số lớn nhất trong bốn phân số $\frac{-6}{17}; \frac{5}{-17}; \frac{-4}{17}; \frac{0}{-17}$ là

A. $\frac{-6}{17}$

B. $\frac{5}{-17}$

C. $\frac{-4}{17}$

D. $\frac{0}{-17}$

Câu 5 : Tổng $4\frac{1}{2} + 5\frac{1}{2}$ bằng :

A. 10

B. $9\frac{1}{2}$

C. 9

D. $\frac{9}{2}$

Câu 6 : Nếu nhân 50 số âm với số 0 ta được :

A. Số âm

B. Số dương

C. Số 0 hoặc số dương

D. Số 0

Câu 7: Năm nay bố 38 tuổi, con 12 tuổi .Tỉ số tuổi con và tuổi bố trước đây hai năm là:

A. $\frac{10}{36}$

B. $\frac{36}{10}$

C. $\frac{12}{38}$

D. $\frac{38}{12}$

Câu 8: Tam giác ABC là hình gồm :

A. Ba điểm A,B,C

B. Ba đoạn thẳng AB,AC,BC

C. Ba đoạn thẳng AB,AC,BC khi ba điểm A,B,C không thẳng hàng

D. Ba đoạn thẳng AB,AC,BC khi ba điểm A,B,C thẳng hàng

Câu 9 :Các khẳng định sau là đúng hay sai ?

Các khẳng định	Đ	S
a. Đường kính của đường tròn là đường thẳng đi qua tâm đường tròn		

b. Số đối của phân số $\frac{-9}{10}$ là $\frac{-10}{9}$		
--	--	--

Câu 10: Hãy nối mỗi dòng ở cột trái với một dòng ở cột phải để được một khẳng định đúng.

A. Số nghịch đảo của phân số $\frac{a}{b}$ là
B. Hai góc phụ nhau là hai góc

1. $\frac{b}{a}$
2. $\frac{-a}{b}$
3. Có tổng số đo bằng 180°
4. Có tổng số đo bằng 90°

II. Tự luận: (6 điểm).

Bài 1: (2đ)

a) Tính : $(\frac{7}{12} + 0,75 - \frac{5}{24}) : (-2\frac{1}{8})$

b) Tìm x biết : $2x - \frac{4}{5} = 1\frac{-3}{10}$

Bài 2 : (2đ)

Lớp 6A, số học sinh giỏi học kỳ I bằng $\frac{2}{9}$ số học sinh cả lớp. Cuối năm có thêm 5 học sinh đạt loại giỏi nên số học sinh giỏi bằng $\frac{1}{3}$ số học sinh cả lớp. Tính số học sinh của lớp 6A

Bài 3: (2đ) Cho hai góc xOy, yOz kề bù biết $\widehat{xOy} = 50^\circ$

a) Tính số đo góc yOz

b) Vẽ tia phân giác Om của góc xOy, tia phân giác On của góc yOz. Tính số đo góc mOn

ĐÁP ÁN

I) Trắc nghiệm: (4 đ) Đúng mỗi câu 0,4 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Chọn	D	C	D	D	A	D	A	C

Câu 9 : a .Đ

b.S

Câu 10 : A với 1

B với 4

II. Tự luận (6 đ)

Bài 1: a. kết quả = -9/17 (1đ)

b. $x = -1/4$ (1đ)

Bài 2 : 5 học sinh chính là : $\frac{1}{3} - \frac{2}{9} = \frac{1}{9}$ (số học sinh cả lớp) (1 đ)

Lớp 6A có 45 (học sinh) (1đ)

Bài 3 : Hình vẽ đúng (0.5đ)

a) $\widehat{zOy} = 130^\circ$ (0.75đ)

b) $\widehat{mOn} = 90^\circ$ (0.75đ)

.....